NEW 新 せいかつ 生活ガイド

いるま

《5カ国語版》

Guide for Foreign Residents
Guía para Extranjeros
Cẩm nang sống cho người nước ngoài
外国人生活指南

入間市へようこそ！

Welcome to Iruma!

Bienvenido a Japón

Chào mừng đến với Iruma !

入间市欢迎您！

市庁舎の案内　Directory of the City Office

2階　2nd floor・Segundo piso・tầng 2・2 楼

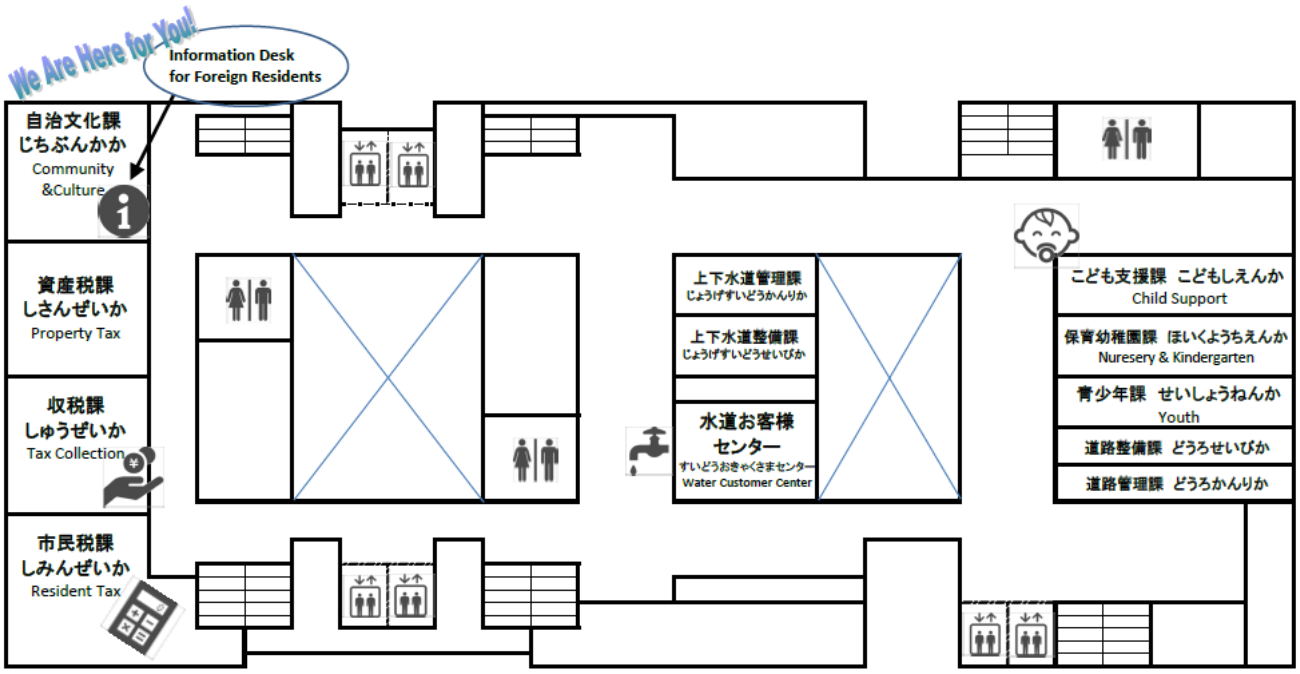

1階　1st floor・Primer piso・tầng 1・1 楼

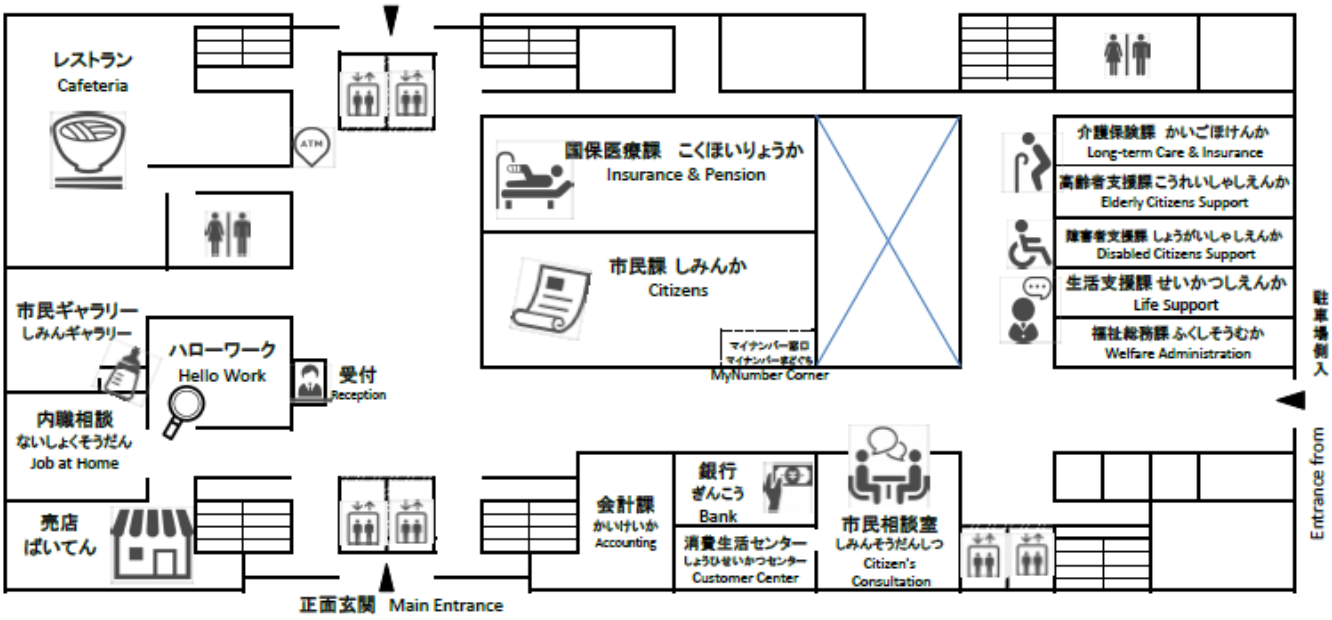

A棟
Building A
Edificio A

B棟
Building B
Edificio B

C棟
Building C
Edificio C

4階　4th floor・Cuarto piso・tầng 4・4 楼

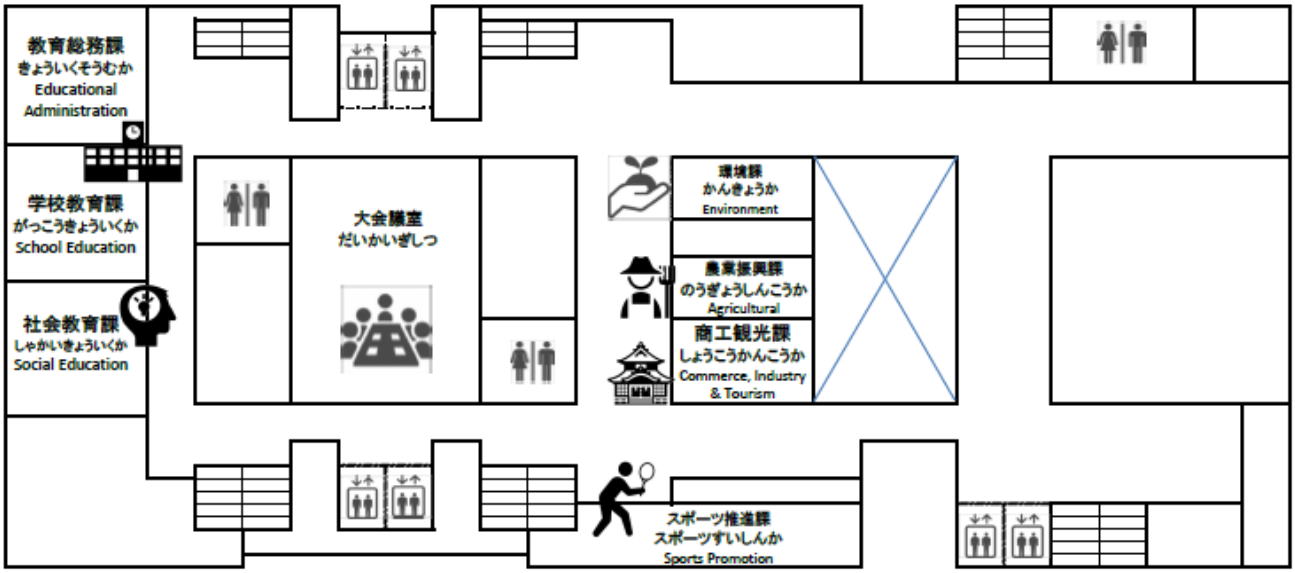

外国人相談窓口　Information Desk for Foreign Residents

入間市役所の外国語相談

英語・スペイン語・中国語

Foreign Language Service
in Iruma City Office
in English, Spanish and Chinese

Oficina de información para residentes extranjeros
Servicio en idiomas extranjeros en la municipalidad de Iruma en Ingles, español y chino.

Dịch vụ tư vấn bằng tiếng nước ngoài của tòa thị chính thành phố Iruma
Tiếng Anh, Tây Ban Nha, Trung Quốc.

■ 外国人相談窓口

外国人相談窓口は、入間市役所の業務についての相談はもちろん、生活全般について相談を受けます。また、税の申告、保育所の申し込み、在留期限の更新、離婚など、生活に必要な様々な情報の提供もしています。相談はすべて無料で、相談の秘密は守られます（他の公共機関に対しても秘密は守られます）。

相談時間
英語：毎週火曜日
スペイン語：毎週水曜日
中国語：毎月第一木曜日
　いずれも時間は午前 9 時～正午

また随時、
ＦＡＸ　04-2964-1720
Ｅメール(i-society@city.iruma.lg.jp)
による相談も受けています。

INFORMATION DESK FOR FOREIGN RESIDENTS

We are happy to counsel and provide you with much helpful information. Let us direct you to the many services offered in the City Office and help you solving various problems in your life in Iruma, including tax reports, an application for a nursery school, renewal of visa and divorce. Our services are free. Consultations are kept confidential even from other government bodies.

Desk Hours
English: Every Tuesday,
Spanish: Every Wednesday,
Chinese: 1st Thursday of the month
All from 9:00 a.m. to noon

Consultations by fax (04-2964-1720) or by e-mail (i-society@city.iruma.lg.jp) are always welcome.

We Are Here for You!

こまったことが あったら、そうだん してください。
ほかの ことばでも、つうやくを さがします。

埼玉県の電話相談・通訳サービス

Telephone Consultation & Interpretation Service by Saitama Prefecture

Servicio telefonico de consulta e interpretación por la prefectura de Saitama

Dịch vụ tư vấn/ phiên dịch qua điện thoại của tỉnh Saitama

埼玉县的
电话咨询 •口译业务

■外国人総合相談センター埼玉 SIS

電話で生活相談や通訳サービスを提供しています。

月曜日～金曜日の午前 9 時～午後 4 時まで（祝日、12 月 29 日から 1 月 3 日までを除く）

英語、スペイン語、中国語、ポルトガル語、韓国・朝鮮語、タガログ語、タイ語、ベトナム語、やさしい日本語
電話　048-833-3296
FAX　048-833-3600
電子メール　sodan@sia1.jp

SAITAMA INFORMATION & SUPPORT

Provides advices and interpretation services in foreign languages over the phone.

Monday to Friday, 9:00 a.m. to 4:00 p.m. (except National Holidays and December 29 to January 3)

In English, Spanish, Chinese, Portuguese, Korean, Tagalong, Thai, Vietnamese, and simple Japanese.

Phone: 048-833-3296
Fax: 048-833-3600
E mail: sodan@sia1.jp

OFICINA DE INFORMACION PARA RESIDENTES EXTRANJEROS

Nos complace asesorarle y proporcionarle mucha información útil. Permítanos dirigirlo a los muchos servicios que se ofrecen en la Oficina de la Ciudad y ayudarlo a resolver diversos problemas en su vida en Iruma, incluidos los informes de impuestos, una solicitud para una guardería, la renovación de la visa y el divorcio. Nuestros servicios son gratuitos. Las consultas se mantienen confidenciales incluso de otros organismos gubernamentales.

Chino: 1er jueves del mes.

HORARIO DE ATENCIÓN:
Inglés: Todos los martes
Español: Todos los miércolesa
Chino: primer jueves del mes.
Todos desde las 9:00 a.m. hasta el mediodía.

Las consultaciones por el fax (04-2964-1720) y por el correo electrónico (i-society@city.iruma.lg.jp) también es bienvenido.

Cửa sổ tư vấn dành cho người nước ngoài

Cửa sổ tư vấn tiếp nhận tư vấn về các thủ tục hành chính của tòa thị chính cũng như toàn bộ vấn đề trong cuộc sống sinh hoạt tại thành phố Iruma. Ngoài ra, tại đây còn cung cấp nhiều thông tin khác như thủ tục khai báo thuế, đăng ký nhà trẻ, gia hạn lưu trú, ly hôn..vv. Việc tư vấn hoàn toàn miễn phí và thông tin được bảo mật (kể cả đối với cơ quan, tổ chức khác)

Giờ làm việc :

Tiếng Anh: thứ 3 hàng tuần

Tiếng Tây Ban Nha : thứ 4 hàng tuần

Tiếng Trung : thứ 5 đầu tiên của tháng

Các ngày trên làm việc từ 9:00 ~ 12:00

Ngoài ra, có thể liên hệ để được tư vấn bất cứ lúc nào thông qua Fax 04-2964-1720

hoặc Email (i-society@city.iruma.lg.jp)

外国人咨询处

外国人咨询处，除了对应入间市市政府的业务咨询外，还给予生活全方面的指点帮助。另外，有关报税、保育所申请、在留期限更新、离婚等为您提供生活中各样必要信息。所有的咨询都是免费的，而且还为您保守秘密（对其他公共机关也为您保密）。

咨询时间

英语：每周星期二上午 9 点～
西班牙语：每周星期三上午 9 点～
中文咨询：每月第一个周四上午 9 点～中午，另外还随时接受传真及电子邮件咨询。

FAX 04-2964-1720
E-mail i-society@city.iruma.lg.jp

SAITAMA INFORMACION Y SOPORTE

Brinda asesoramiento y servicios de interpretación en idiomas extranjeros por teléfono.

De lunes a viernes, de 9:00 a.m. a 4:00 p.m. (excepto festivos nacionales y del 29 de diciembre al 3 de enero)

En inglés, español, chino, portugués, coreano, tagalong, tailandés, vietnamita y japonés simple.

Teléfono: 048-833-3296

Fax: 048-833-3600

Correo electrónico: sodan@sia1.jp

Trung tâm tư vấn tổng hợp dành cho người nước ngoài Saitama SIS

Hỗ trợ tư vấn về cuộc sống và phiên dịch qua điện thoại .

Làm việc từ thứ hai đến thứ sáu, 9:00 ~ 16:00 (trừ các ngày nghỉ lễ, nghỉ tết từ 29 tháng 12 đến mùng 3 tháng 1)

Tiếng Anh, Tây Ban Nha, Trung Quốc, Bồ Đào Nha, tiếng Hàn-Triều Tiên, tiếng Tagalog, tiếng Thái, Việt Nam, tiếng Nhật sơ cấp.

Số đt : 048-833-3296

FAX : 048-833-3600

Email : sodan@sia1.jp

埼玉外国人総合咨询中心 SIS

通过电话方式为您提供生活咨询及翻译服务。

周一周五上午 9 点～下午 4 点（节假日、12 月 29 日至 1 月 3 日 除外）

英语、西班牙语、中文、葡萄牙语、韩语、他加禄语、 泰语 、越南语、简单易懂的日语

电话 048-833-3296

FAX 048-833-3600

电子邮箱 sodan@sia1.jp

市役所からの情報　Information from the City

COM+COM 最新号はこちらから

http://www.city.iruma.saitama.jp/kurashi/sumai_kurashi/1001342/1009027/index.html

■ IRUMA COM+COM

市が発行する「広報いるま」の情報のうち、特に外国人に必要と思われる情報を翻訳して毎月 1 日に発行しています。英語版・スペイン語版・中国語版・ポルトガル語版があります。

市役所の他、各支所、各公民館、各図書館、博物館、市内の西武線の各駅、イオンショッピングセンターに置いてあります。ぜひ、お読みください！ホームページでも閲覧できます。
http:/www2.city.iruma.saitama.jp/i-society

■ 外国語放送FBI

入間市には FM 茶笛の愛称で呼ばれるローカル FM 放送局（周波数 77.7mHz）があります。毎週火曜日の午後 7 時から 1 時間、英語、スペイン語、中国語による市政情報番組「FBI」を放送し、COM+COM に掲載された内容や外国人市民に身近な情報を、音楽を交えてお伝えしています。インターネットで聞くこともできます http://www.jcbasimul.com/

英語：毎週火曜日午後 7 時～7 時 30 分
スペイン語：第 1・第 3 火曜日午後 7 時 30 分～7 時 55 分
中国語：第 2・第 4 火曜日午後 7 時 30 分～7 時 55 分

IRUMA COM+COM

A newsletter in English, Spanish, Portuguese and Chinese is issued monthly, on the first day of the month. It contains essential information for foreign residents taken from the City Newsletter (Koho Iruma).
Copies can be picked up at Kominkan (Community Centers), libraries, the City Museum, stations on the Seibu Line in Iruma, AEON shopping center, as well as the City Office. Be sure to get your copy every month. You can also read COM+COM on City's website: http://www.city.iruma.saitama.jp/i-society

FM RADIO PROGRAM FBI

Iruma has its own FM radio station, called 'FM Chappy.' This station airs a one-hour local information program in English, Spanish and Chinese every Tuesday at 7:00 p.m. This program named 'Foreigner's Broadcast Information: FBI' provides information from COM+COM and various local news sources together with music. You can listen to the program on Internet (http://www.jcbasimul.com/)
In English: Every Tuesday, 7:00-7:30 p.m.
In Spanish: 1st & 3rd Tuesday, 7:30 to 7:55 p.m.
In Chinese: 2nd & 4th Tuesday, 7:30 to 7:55 p.m.

入間市国際交流協会　Iruma International Friendship Society

1990 年に発足した協会は、入間市の姉妹都市である新潟県 佐渡市、ドイツ ヴォルフラーツハウゼン市、友好都市である中国 奉化区との交流に加え、市内在住の外国人市民の生活・活動のサポートを目的とした団体です。市役所の自治文化課に事務局を置き、現在約 450 名の個人・団体・法人が会員となっています。

30 年近い歴史を持つ日本語教室をはじめ、万燈まつりの「世界のともだち広場」、外国料理を紹介する「台所から世界を知りましょう」、国際交流バスツアーなど、外国人市民の地域参加を促進する機会を提供しています。

問い合わせ：自治文化課

Established in 1990, the Society aims at providing general support to foreign residents in Iruma helping with their lives and activities, as well as promoting friendship with Iruma's sister cities (Sado in Niigata Prefecture, Wolfratshausen in Germany and Fènghuà in China). It has its office in the City Office, and has about 450 individual, group and corperate members.

The Society offers various programs that provide foreign residents with opportunities to participate in the community, including Japanese language classes with nearly 30 years history, a place of international foods and performances Plaza de Amigos del Mudo in the Mando Fesitival, international cooking classes and international bus tours.

Inquiries: Jichi Bunka-ka (Section for Communiyt and Culture)

Información de la ciudad Thông tin từ tòa thị chính 来自市政府的信息

IRUMA COM+COM

Un boletín en inglés, español, portugués y chino se publica mensualmente, el primer dia del mes. Contiene información esencial para residentes extranjeros tomada del boletín de la ciudad (Koho Iruma).

Podrán conseguirlo en la municipalidad de Iruma, las oficinas sucursales, el kominkan (Centro Comunitario), la biblioteca, el museo, las estaciones del tren línea Seibu situadas en Iruma. ¡Léalo, le será de gran utilidad! Usted también puede leer COM+COM en el sitio web de Ciudad (la http://www2.city.iruma.saitama.jp/i-society)

FBI PROGRAMA DE RADIO EN FM

Iruma tiene su propia estación de radio FM, llamada "FM Chappy". Esta estación transmite un programa de información local de una hora en inglés, español y chino todos los martes a las 7:00 p.m. Este programa denominado "Información de Transmisión para los extranjeros: FBI" proporciona información de COM+COM y varias fuentes de noticias locales junto con música. Puedes escuchar el programa en internet (http://www.jcbasimul.com/)

En ingles: todos los martes de 7:00 a 7:30 pm

En español: 1er y 3er martes 7:30 a 7:55 pm

En chino: 2º y 4º martes de 7:30 a 7:55 pm

IRUMA COM + COM

Thông tin được cho là đặc biệt hữu ích cho người nước ngoài trích từ bản tin của thành phố " koho iruma" sẽ được biên dịch và phát hành vào ngày mùng 1 hàng tháng. Được dịch ra tiếng Anh, Tây Ban Nha, Trung Quốc, Bồ Đào Nha.

Ngoài tòa thị chính, tờ thông tin còn có tại các văn phòng chi nhánh của tòa thị chính, nhà văn hóa công cộng, thư viện, viện bảo tàng, các ga thuộc tuyến seibu trong thành phố, trung tâm mua sắm Aeon. Hãy đón đọc tại nơi gần nhất, hoặc xem trực tiếp tại trang web (http:/www2.city.iruma.saitama.jp/i-society)

Đài phát thanh tiếng nước ngoài FBI

Iruma có đài phát thanh thanh của địa phương (tần số 77.7mHz) có tên gọi là "FM chappy". Bắt đầu từ 7 giờ chiều thứ ba hàng tuần, kéo dài 1 tiếng, với ngôn ngữ tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Trung, trương trình có tên gọi là "bản tin chính quyền thành phố: FBI" cung cấp các thông tin từ COM+COM và các nguồn thông tin khác trong khu vực cùng âm nhạc cho người nước ngoài sống trong thành phố. Hoặc có thể nghe tại http://www.jcbasimul.com

Tiếng Anh: 19:00~19:30 thứ 3 hàng tuần

Tiếng Tây Ban Nha: 19:30~19:55 thứ 3 của tuần đầu tiên và tuần thứ 3

Tiếng Trung: 19:30~ 19:55 thứ 3 của tuần thứ 2 và thứ 4 trong tháng

IRUMA COM+COM

是从市政府发行的刊物《广报入间》中，特选出外国人所需要的信息，进行翻译并每月 1 日发行的参考信息。有英语版、西班牙语版、汉语版、葡萄牙语版本等。

除市政府以外，各支所、公民馆、图书馆、博物馆、市内的西武沿线的各电车站、永旺购物中心等处都有放置。请务必一读！另外，在市网页上（http://www2.city.iruma.saitama.jp/i-society）也可以查询阅览。

外文播放 FBI

入间有爱称为 FM 茶笛的 FM 广播电台（频率 77.7mHz）。每周二下午 7 点起一个小时可以收听用英文、西班牙语、中文播放的市政府信息节目「FBI」以及 COM+COM 中所刊载对外国人市民有用的信息内容，伴随音乐为您传达。也可以直接上网收听。(http://www.jcbasimul.com/)

英语：每周二下午 7 点～ 7 点 30 分

西班牙语:第 1・ 第 3 周二 7 点 30 分～7 点 55 分

中文：第 2 ・第 4 周二 7 点 30 分～7 点 55 分

Asociacion Internacional de Amistad de Iruma Hiệp hội giao lưu quốc tế 入間市国際交流協会

Establecida en 1990, la asociación tiene como objetivo brindar apoyo general a los residentes extranjeros en Iruma, ayudando en sus vidas y actividades, así como promover la amistad con las ciudades hermanas de Iruma (Sado en la Prefectura de Niigata, Wolfratshausen en Alemania y Fenghua en China). Tiene su oficina en la Municipalidad y tiene alrededor de 450 miembros individuales, grupales y corporativos.

La Asociación ofrece diversos programas que brindan a los residentes extranjeros la oportunidad de participar en la comunidad, incluidas las clases de japonés con casi 30 años de historia, un lugar de comidas internacionales y actuaciones en la Plaza de Amigos del Mundo en el Festival Mando, clases de cocina internacional y excursiones en autobús con residentes extranjeros de Iruma.

Consultas: Jichi Bunka Ka (Sección para la Comunidad y la Cultura)

Hiệp hội thành lập từ năm 1990, nhằm mục đích giao lưu với các thành phố khác, như thành phố Sado thân cận ở tỉnh Niigata, thành phố Wolfratshausen ở Đức, thành phố có quan hệ hữu hảo ở Trung Quốc – khu Phụng Hóa, cũng như hỗ trợ về cuộc sống, sinh hoạt cho người dân nước ngoài sinh sống trong thành phố. Có văn phòng chính trong Ban văn hóa tự quản của tòa thị chính, hiện tại có hơn 450 thành viên bao gồm cá nhân, tổ chức, đoàn thể.

Tại đây tạo cơ hội để xúc tiến người dân nước ngoài tham gia hòa nhập với cộng đồng bằng nhiều chương trình như lớp học tiếng Nhật có lịch sử gần 30 năm, sự kiện "quảng trường kết nối bạn bè thế giới" ở lễ hội Mando, lớp học nấu ăn giới thiệu món ăn của nước ngoài, tour giao lưu quốc tế bằng xe bus.

Giải đáp thắc mắc: jichi bunka-ka (Ban văn hóa tự quản)

自 1990 年发起的国际交流协会与入间市姐妹城市新泻县 佐渡市、德国沃尔夫拉茨豪森市以及友好城市 中国奉化区友好交流同时，以支援住本市的外国人市民生活及社会活动为目的的组织团体。事务局设在市政府自治文化课，目前约有 450 名的个人・团体・法人等会员。

本协会开有近 30 年历史之久的日语教室，还开展万灯祭「世界儿童广场」、介绍外国料理「从厨房了解世界」、国际交流巴士之旅等活动为外国市民提供促进区域交流的机会。

咨询科室：自治文化科

日本語教室 Japanese Language Classes

市内 2 か所の日本語教室を入間市国際交流協会が運営しています。熱意と経験を持ったボランティアスタッフの支援で、日本語会話以上のものを参加者に提供しています。生活に必要な信頼できる情報が得られるほか、他の外国人市民やいつでも手助けしてくれる日本人とも知り合う機会となります。

■ 土曜日　産業文化センタークラス

土曜日の午後 2 時～4 時、産業文化センターで行われるクラスです。授業中の保育も利用できます。産業文化センターは、入間市駅から徒歩 12 分。

■ 水曜日　西武図書館クラス

水曜日の午前 10 時～正午まで、仏子駅徒歩 5 分の西武図書館分館で行われるクラスです。

いずれのクラスも、4 月から始まる 1 年間の授業料は 3,000 円です。半年分として 1,500 円ずつ払うこともできます。参加の申し込みは、市役所の自治文化課で受け付けています。見学も歓迎します。

Two Japanese language classes are presented by the Iruma International Friendship Society. Supported by dedicated and experienced volunteer staff, the classes have been providing more than just language skills to participants. You can get reliable information necessary to live a quality life, as well as the opportunity to meet other foreign residents and Japanese people who are ready to help you.

SATURDAYS AT THE SANGYO BUNKA CENTER:

The classes are held every Saturday from 2:00 p.m. to 4:00 p.m. at the Sangyo Bunka Center. Child-care services are available for the duration of classes. The Sangyo Bunka Center is a 12-minute walk from Iruma-shi Station.

WEDNESDAYS AT THE SEIBU BRANCH LIBRARY:

Classes will also be offered on Wednesday mornings from 10:00 a.m. to noon at the Seibu Branch Library, 5 minute walk from Bushi station.

For both classes, the tuition fee is 3,000 yen for one school year which starts in Apirl. You can pay 1,500 yen for the first half of the year. Applications are being accepted at the Jichi Bunka-ka in the City Office. Observation is welcome.

いっしょに、にほんごを
べんきょう しましょう！

どようびの ごごと、
すいようびの ごぜんに
きょうしつがあります。

Dos clases de japonés son presentadas por la Asociación Internacional de Amistad de Iruma. Con el apoyo del personal voluntario dedicado y experimentado, las clases han proporcionado más que conocimientos de lenguaje a los participantes. Puede obtener la información confiable necesaria para vivir una vida de calidad, así como también la oportunidad de conocer a otros residentes extranjeros y japoneses que están listos para ayudarlo.

SABADOS EN EL CENTRO SANGYO BUNKA:

Las clases se llevan a cabo todos los sábados a partir de las 2:00 p.m. a las 4:00 p.m. en Sangyo Bunka Center. Los servicios de cuidado infantil para niños en edad preescolar están disponibles durante la duración de las clases. Sangyo Bunka Center esta a 12 minutos a pie de la estación de Iruma Shi.

MIERCOLES EN LA BIBLIOTECA DE SEIBU:

Las clases también se ofrecerán los miércoles por la mañana de 10:00 a.m. a mediodía en la Biblioteca de Seibu, a 5 minutos a pie de la estación de Bushi.

Para ambas clases, el costo de la matricula es de 3,000 yenes por un año escolar que comienza en abril. Puedes pagar 1,500 yenes por la primera mitad del año. Las solicitudes están siendo aceptadas en Jichi Bunka ka en la Oficina de la Ciudad. Puede ir y ver la clase.

Trong thành phố có 2 lớp học tiếng Nhật được tổ chức bởi hiệp hội giao lưu quốc tế thành phố Iruma. Được hỗ trợ bởi những tình nguyện viên nhiệt tình và giàu kinh nghiệm, không chỉ tạo điều kiện luyện giao tiếp bằng tiếng Nhật, lớp học còn mang lại nhiều điều bổ ích khác. Ngoài việc nắm được những thông tin đáng tin cậy, cần thiết cho cuộc sống, đây còn là cơ hội để gặp gỡ với những người nước ngoài khác sống trong thành phố và những người Nhật luôn sẵn sàng giúp đỡ.

Thứ 7 tại trung tâm Sangyo Bunka:

Lớp học được tổ chức vào chiều thứ 7 hàng tuần từ 14:00~16:00 tại trung tâm SANGYO BUNKA. Có thể sử dụng dịch vụ trông trẻ trong giờ học. Trung tâm SANGYO BUNKA cách ga Iruma 12 phút đi bộ.

Thứ 4 tại thư viện Seibu:

Lớp học được tổ chức vào sáng thứ 4 hàng tuần từ 10:00~12:00 trưa, tại thư viện chi nhánh Seibu cách ga Bushi 5 phút đi bộ.

Cả hai lớp học đều có lệ phí là 3,000 yên/1 năm bắt đầu từ tháng 4. Bạn cũng có thể trả 1,500 yên cho nửa năm. Đăng ký tham gia lớp học tại Ban văn hóa tự quản (Jichi Bunka-ka) của tòa thị chính. Hoan nghênh đến tham quan.

入间市国际交流协会运营着 2 所日本教室。在热情亲切、经验丰富的志愿者的支援下，不仅可以提高日语会话能力，还会有很多其他收获。参加日语教室，除了可以得到生活上所需的重要信息，还能结识其他国家和日本人朋友。

周六 产业文化中心教室:

该教室，每周六下午 2 点～ 4 点，在 产业文化中心上课。在上课时间内，有照看婴幼儿的保育服务。 产业文化中心离入间车间步行约 12 分钟。

周三 图书馆西武分馆教室:

该教室，每周三上午 10 点～ 12 点，在距佛子车站约 5 分钟的西武图书馆分馆上课。

以上各教室 从 4 月开始一年的学费为 3,000 日元。也可半年分期各交付 1,500 日元。上课报名处为市政府自治文化科。 欢迎参观。

住民登録　Resident Registration

にほんでは、すんでいるところに とうろくを しなければなりません。

この とうろくの じょうほうは、ぜいきんや、ほけんや、がっこうなど、しの サービスの もとになります 。

観光などの短期滞在者以外で、3 か月以上日本に住む外国人は、住所のある市町村に住民登録をしなければなりません。

■ 初めて日本で登録するとき

住所が決まってから 14 日以内に、空港で渡された在留カードをもって、市役所で住民登録をしてください。入間市役所では 1 階の市民課窓口で受け付けます。

▶外国人が世帯主の世帯に外国人が登録する場合には、世帯主との関係を証明する本国の文書（出生証明書、婚姻証明書など）とその翻訳が必要になります

■ 国内で引越しして入間市に来たとき

前の住所の市役所でもらった「転出証明書」と「在留カード」をもって、14 日以内に入間市役所で「転入届」を出してください。入国管理局に報告する必要はありません。

■ 国内で引越しして入間市を出るとき

引越しが決まったら、入間市役所で「転出届」をして「転出証明書」をもらってください。引越しをしたら、転出証明書をもって、新しい住所の市役所で「転入届」を出してください。新しい住所に住み始めてから 14 日以内に転入の手続きが必要です。入国管理局に報告する必要はありません。

■ 住民票 Jumin-hyo

入国管理局などに提出する住民票は、市役所や支所で出してもらえます。入国管理局はマイナンバーが載っている住民票は受け付けないので注意してください。

■ 市民課の土曜日開庁

入間市役所の市民課は、毎月第 2 と第 4 土曜日の午前中（8 時 30 分～正午）、窓口をあけています。転入届・転出届・転居届の受付、住民票・戸籍謄本の発行、出生届・死亡届・婚姻届の受付などの手続きができます

問い合わせ：市民課

All foreign nationals who plan to stay in Japan more than 3 months must complete resident registration (jumin toroku) at the city office of the city you live in.

INITIAL REGISTRATION IN JAPAN

You should make a registration within 14 days after you have settled, with your resident card which was given at the airport. In the City of Iruma, you can make a registration at the Simin-ka section on the first floor of the City Office.

➢When a foreign national is to make a registration to join a household of which head is a foreign resident, a document to prove the relationship between the applicant and the household head (e.g. birth certificate, marriage certificate) is needed together with its Japanese translation.

MOVING IN TO IRUMA FROM ANOTHER CITY IN JAPAN

Report your move-in at the Iruma City Office within 14 days with the certificate of move out issued by the city where you used to live and your resident card. You do not have to report to the immigration office.

MOVING OUT OF IRUMA TO ANOTHER CITY IN JAPAN

When you have decided to move out of Iruma, report to the Iruma City Office to get a certificate of move-out. After you make a move, report your move-in at the city office of the city where you start to live. You need to register within 14 days after you have settled. You do not have to report to the immigration office.

CERTIFICATE OF RESIDENT REGISTRATION

Juminhyo (certificate of Resident Registration) is available at the City Office and each Branch Offices of the City. Note that the Immigration Office does not accept a copy of Juminhyo including your My Number.

SHIMIN-KA OPENING ON SATURDAYS

Shimin-ka (Section for Citizens) is open in the morning (8:30 to noon) of the 2nd and 4th Saturdays of every month to handle reports of moving-in/moving-out/moving within Iruma, issuance of certificate of residence (juminhyo)/ family register (koseki), registration of seal/issuance of certificate of registered seal and reports of birth, death and marriage.

Inquiries: Shimin-ka (Section for Citizens)

Todos los ciudadanos extranjeros que planean permanecer en Japon mas de 3 meses deben completar el registro de residentes (jumin toroku) en la oficina de la ciudad en la que vives.

REGISTRO INICIAL EN JAPON

Usted debe hacer un registro dentro de los 14 días después de que se han asentado. En la Ciudad de Iruma, puede registrarse en la sección de Shimin-ka en el primer piso de la Oficina de la Ciudad. Traiga su tarjeta de residente que fue entregada en el aeropuerto.

➢Cuando un ciudadano extranjero va a hacer un registro para unirse a un hogar cuyo jefe es un residente extranjero, se necesita un documento para probar la relación entre el solicitante y el jefe del hogar (por ejemplo, certificado de nacimiento, certificado de matrimonio) junto con su traducción al japonés.

MUDARSE A IRUMA DE OTRA CIUDAD EN JAPON

Reporte su mudanza en la oficina de la ciudad de Iruma dentro de 14 días con el certificado de mudanza emitido por la ciudad donde solía vivir y su tarjeta de residente. No tiene que reportarse a la oficina de inmigración.

SALIR DE IRUMA A OTRA CIUDAD EN JAPON

Cuando hayas decidido salir de Iruma, informe a la oficina de la ciudad de Iruma para obtener un certificado de mudanza. Después de hacer una mudanza, informe su mudanza en la oficina de la ciudad donde comienza a vivir. El certificado es valido por 14 días; debe registrarse después de establecerse. No tiene que reportarse a la oficina de inmigración.

CERTIFICADO DE REGISTRO DE RESIDENTES

Juminhyo (certificado de registro de residente) esta disponible en la oficina de la ciudad y en cada sucursal de la ciudad. Tenga en cuenta que la Oficina de Inmigración no acepta una copia de Juminhyo incluyendo su “Mi Numero”.

SHIMIN KA INAGURANDO ATENCION LOS SABADOS

Shimin-ka (Sección de Ciudadanos) esta abierto por la mañana (8:30 a mediodía) del segundo y cuarto sábado de cada mes para manejar informes de movimientos de: entrada/ salida/ dentro de iruma, emisión de certificado de residencia (juminhyo) / registro familiar (koseki), registro de sello / emisión de certificado de sello y registro de informes de nacimiento, muerte y matrimonio.

Consultas: Shimin-ka (Sección para Ciudadanos)

Ngoại trừ người tạm trú ngắn hạn như khách du lịch, người nước ngoài sống tại Nhật Bản từ 3 tháng trở lên phải đăng ký cư trú tại tòa thi chính của nơi mình sống

Lần đầu đăng ký tại Nhật Bản

Phải mang thẻ lưu trú được cấp tại sân bay đến tòa thị chính để đăng ký cư trú trong vòng 14 ngày kể từ ngày có địa chỉ tại Nhật. Đăng ký tại quầy Shimin-ka ở tầng 1 tòa thị chính Iruma.

➢ Nếu đăng ký là người nhà của chủ hộ là người nước ngoài thường trú tại Nhật, phải có văn bản gốc được cấp của quốc gia đó chứng minh mối quan hệ với chủ hộ (như giấy khai sinh, giấy chứng nhận kết hôn), và phải có bản dịch tiếng Nhật đi kèm.

Chuyển đến Iruma từ nơi khác trong nước Nhật

Mang theo giấy “xác nhận chuyển đi” được cấp bởi tòa thị chính cũ và thẻ ngoại kiều đến tòa thị chính Iruma trong vòng 14 ngày kể từ ngày chuyển đến để làm “đơn xin chuyển vào”. Không cần thông báo lên cục xuất nhập cảnh.

Chuyển đi khỏi Iruma đến nơi khác trong nước Nhật

Sau khi quyết định chuyển đi, hãy đến tòa thị chính Iruma để thông báo chuyển đi, và nhận giấy “xác nhận chuyển đi”. Khi chuyển đi phải mang theo giấy “xác nhận chuyển đi” này đến tòa thị chính của nơi ở mới để làm “đơn xin chuyển vào” trong vòng 14 ngày kể từ ngày chuyển đến nơi ở mới. Không cần thông báo lên cục xuất nhập cảnh.

Giấy cư trú (Jumin-hyo)

Giấy cư trú (jumin-hyo) dùng để nộp cho cơ quan tổ chức như Cục xuất nhập cảnh, được cấp tại tòa thị chính hoặc các chi nhánh của tòa thị chính. Lưu ý, Cục quản lý xuất nhập cảnh không chấp nhận giấy cư trú (jyumin-hyo) có ghi số my number.

Shimin-ka mở cửa vào thứ 7

Quầy lễ tân shimin-ka của tòa thị chính Iruma làm việc vào sáng thứ 7 của tuần thứ 2 và tuần thứ 4 hàng tháng (8:30~ 12:00 trưa). Tại đây tiếp nhận làm các thủ tục như thông báo chuyển đến/chuyển đi, chuyển nơi ở mới, cấp giấy cư trú (jumin-hyo), cấp sổ hộ khẩu, giấy khai sinh, giấy khai tử, giấy báo hôn thú.

Giải đáp thắc mắc : shimin-ka (Ban thị dân)

有关住民登录手续

观光旅游等短期滞留者以外，3 个月以上在日本居住者，必需到所住地办理住民登记手续。

■在日本初次办理登记时

住所决定后 14 日以内，持入国时在机场收到的在留卡到市政府办理住民登记。入间市政府是在 1 楼 市民科窗口办理。

➢如外国人要登记到某户主下时，需要提交与户主关系的本国证明文件（出生证明、婚姻证明等），并翻译成日文。

■日本国内搬迁到入间时

持前所住地市政府出具的「迁出证明书」和「在留卡」，14 日以内到入间政府办理「迁入申请」。 无须申报入国管理局。

■日本国内从入间搬迁出去时

搬迁决定后，请在入间市政府办理「迁出申请」，将会收到 迁出证明书。搬家后， 携带迁出证明书到新所在市政府办理「迁入申请」。搬家后 14 日内需及时办理迁入申请。无须申报入管局。

■住民票

要向入国管理局提交的住民票市由政府及分所出具。请注意入国管理局不接受记载个人编号的住民票。

■市民科周六开厅

入间市市政府的市民科，每个月的第 2 和第 4 周六上午（8:30 ～中午）也开设窗口工作。可办理迁入申请、迁出申请业务、住民票、户籍謄本的发行、出生登记・ 死亡登记 ・婚姻登记等手续业务。

事务咨询： 市民科

夜間休日救急医療 Nighttime/holiday & Emergency Care

まいにち、いつでも、あいている びょういんが、いるましには 5つ あります。
じぶんで いけるときは、でんわをしてから、いってください。

きゅうきゅうしゃは、**119** にでんわしてください。

救急病院
24H Emergency Hospital
Emergencias 24 Horas, Hospital

豊岡整形外科病院
Toyooka Seikei Geka Byoin (surgery)
☎04-2962-8256
豊岡1-8-3

豊岡第一病院
Toyooka Daiichi Byoin (surgery/internal)
☎04-2964-6311
黒須1369-3

原田病院
Harada Byoin(surgery/internal)
☎04-2962-1251
豊岡1-13-3

小林病院
Kobayashi Byoin (internal medicine)
☎04-2934-5121
宮寺 2417

西武入間病院
Seibu Iruma Byoin (internal medicine)
☎04-2932-1121
野田3078-13

■夜間診療 Yakan Shinryo

急な発熱や下痢など、比較的軽い症状の救急患者を診療します。一般病院の時間外診療のような利用や、継続的な受診はできません。診療時間は、**午後 7 時 30 分～午後 10 時 30 分まで**です。

入間市夜間診療所
☎04-2966-5515
上藤沢730-1 (健康福祉センター内)
日曜・月曜・木曜・土曜

狭山市急患センター
☎04-2958-8771
狭山市狭山台3-24(狭山市保健センター隣)
火曜・水曜・金曜

■休日診療 Kyujitu Shinryo

入間市には、**日曜・祝日にも午前 9 時～午後 5 時まで**、診療する病院がその日によって 2 つ指定されています。日曜・祝日に病気やけがをして急いで診療を受ける必要がある場合に利用してください。当番病院は IRUMA COM+COM や市のホームページに掲載されています。

夜間や祝日にどの病院に行ったらいいか分からない時は、埼玉西部消防局☎04-2922-9292 に電話すれば教えてくれます。また、救急の電話相談は 24 時間 365 日利用できます。**#7199** をプッシュまたは**☎048-824-4199** に電話してください。看護師が急病やケガについて、病院での治療が必要かどうかアドバイスします。

24 時間患者を受け入れる救急病院も市内に 5 つあります。患者を連れていく前に電話をしてください。健康保険は適用されますが、時間外の診療には料金が加算されます。

■救急車は１１９ Kyukyusha

救急時、119 番に電話して救急車を呼ぶこともできます。この番号は消防にも使われるので、まず「救急です」と言ってください。救急車が必要な状況を詳しく説明してください（患者の様態、あなたの名前と電話番号、近くの目標物など）。公衆電話には、普通、119 番専用の特別のボタンがついています。

NIGHTTIME CLINICS
Nighttime clinics accept relatively mild cases, such as sudden fever and diarrhea. They do not provide services like out-of-hour consultations at hospitals or continuous care. The clinics are open **from 7:30 p.m. to 10:30 p.m.** on designated days.

●Iruma-shi Yakan Shinryo-jo
☎04-2966-5515
In the Kenko Fukushi Center (Kami Fujisawa 730-1)
Sun/Mon/Thurs/Sat

●Sayama-shi Kyukan Center
☎04-2958-8771
Next to Sayama Hoken Center (Sayamadai 3-24, Sayama City)
Tue/Wed/Fri

HOLIDAY HOSPITALS
On Sundays and holidays, two hospitals in Iruma City are on duty from 9:00 a.m. to 5:00 p.m. Go to one of these hospitals on Sunday or a holiday if you are sick or injured and need immediate medical care. The list of hospitals on duty is available in IRUMA COM+COM and on City's website site.

When you need advice on which hospital you should go to in emergency at night or on holidays, call Saitama Seibu Shobokyoku (Fire Department) at ☎04-2922-9292. Also, for advice on first-aid, Kyukyu Denwa Sodan (Emergency consultation hotline) is available 24 hours a day, 365 days a year: **Push #7119 or Dial 048-824-4199**. Nurses give advice on whether to seek hospital care for sudden illnesses or injuries.

Five hospitals in the city accept patients 24 hours a day every day. Call ahead before taking in a patient. Health insurance covers the expense except for an additional charge for care after regular office hours.

CALL 119 FOR AMBULANCE
In an emergency, call an ambulance by dialing 119. This number is also used to report fires, so first say "Kyukyu desu (an ambulance is needed)." Give the following details: the place where the ambulance should go and describe some landmarks around the area, give your name and telephone number, and describe the condition of the person who needs care. Public phones are usually equipped with a special button for calling 119.

Cuidado de noche / vacaciones y atención de emergencia

Phòng khám chữa bệnh ban đêm/ngày nghỉ và cấp cứu 夜间假日急诊

CLINICAS NOCTURNAS

Las clínicas nocturnas aceptan casos relativamente leves, como fiebre repentina y diarrea. No brindan servicios como consultas fuera de hora en hospitales o atención continua. Las clínicas están abiertas de 7:30 pm a 10:30 pm en los días designados.

●**Iruma-shi Yakan Shinryo-jo**

☎04-2966-5515

En el Centro Kenko Fukushi (Kami Fujisawa 730-1) **Domingo/ lunes/ jueves/ sábado**

●**Sayama-shi Kyu kan Center**

☎04-2958-8771

Junto al Centro Sayama Hoken (Sayama dai 3-24, Ciudad de Sayama)

Martes/ miércoles / viernes

HOSPITALES LOS DOMINGOS

Los domingos y festivos, dos hospitales en la ciudad de Iruma están de guardia de 9:00 am a 5:00 pm. Vaya a uno de estos hospitales el domingo o en feriado si esta enfermo o lesionado y necesita atención medica inmediata. La lista de hospitales de guardia, esta disponible en IRUMA COM+COM y en el sitio web de la Ciudad.

Cuando necesite asesoramiento sobre a qué hospital hay que ir en caso de emergencia durante la noche o en días festivos, llame a Saitama Seibu Shobokyoku (cuerpo de bomberos) al tel. 04-2922-9292. Además, para consejos sobre primeros auxilios, Kyukyu. Denwa Sodan (línea de consulta de emergencia) esta disponible las 24 horas del día, los 365 días del año: Presione #7119 o marque **048-824-4199.** Las enfermeras dan consejos sobre si necesita buscar atención hospitalaria para enfermedades o lesiones repentinas.

Cinco hospitales de la ciudad aceptan pacientes las 24 horas del dia, todos los días. Llame antes de recibir a un paciente. El seguro de salud cubre el gasto, excepto un cargo adicional por la atención después del horario habitual de oficina.

LLAMAR AL 119 PARA UNA AMBULANCIA

En caso de emergencia, llame a una ambulancia marcando 119. Este número también se usa para informar sobre incendios, así que primero diga "kyukyu desu (se necesita una ambulancia)." Dé los siguientes detalles: el lugar al que debe ir la ambulancia y describa algunos puntos de referencia en el área, proporcione su nombre y numero de teléfono, y describa la condición de la persona que necesita atención. Los teléfonos públicos están generalmente equipados con un botón especial para llamar al 119.

Phòng khám chữa bệnh ban đêm

Tiếp nhận khám chữa khẩn cấp cho những bệnh nhân đột nhiên có các triệu chứng tương đối nhẹ như sốt, tiêu chảy. Tại đây không áp dụng khám chữa bệnh ngoài giờ và liên tục như các bệnh viện thông thường khác. Giờ khám bệnh từ **19:30~ 22:30**.

●**Phòng khám đêm của thành phố Iruma (Iruma-shi Yakan Shinryo-sho)**

☎04-2966-5515

Kami fujisawa 730-1 (trong trung tâm phúc lợi sức khỏe - Kenko fukushi center)

Chủ nhật/thứ hai/ thứ năm/ thứ bảy

●**Trung tâm cấp cứu thành phố Sayama (Sayama-shi kyukan)**

☎04-2958-8771

Sayama shi sayama dai 3-24 (cạnh sayama shi hoken center)

Thứ ba/ thứ tư/ thứ sáu

Phòng khám chữa bệnh vào ngày nghỉ

Trong thành phố Iruma luôn có 2 bệnh viện được chỉ định tiếp nhận khám chữa bệnh vào chủ nhật và ngày nghỉ lễ từ 9:00 đến 17:00. Hãy đến bệnh viện này trong trường hợp mắc bệnh hoặc bị thương cần khám chữa khẩn cấp vào chủ nhật hoặc ngày nghỉ lễ. Danh sách những bệnh viện được phân công làm vào ngày nghỉ được đăng trên tờ Iruma COM+COM và trang chủ của tòa thị chính.

Nếu không biết nên đến bệnh viện nào vào ban đêm hoặc ngày nghỉ lễ, hãy gọi đến Cục phòng cháy chữa cháy Saitama Seibu ☎04-2922-9292 để được chỉ dẫn. Ngoài ra, đường dây nóng tư vấn khẩn cấp hoạt động 24h trong suốt 365 ngày. Để gọi đến đường dây nóng bấm **#7199** hoặc quay số ☎**048-824-4199**. Người hộ lý sẽ đưa ra lời khuyên về việc có cần thiết phải điều trị ở bệnh viện hay không khi bị bệnh hoặc bị thương đột ngột.

Trong thành phố cũng có 5 bệnh viện cấp cứu tiếp nhận bệnh nhân 24h. Trước khi đưa bệnh nhân đến dãy gọi điện thoại trước. Có áp dụng thẻ bảo hiểm nhưng khám chữa bệnh ngoài giờ sẽ mất thêm phí.

Gọi xe cấp cứu: 119

Trường hợp khẩn cấp, bấm số 119 để gọi xe cấp cứu. Số điện thoại này cũng dùng để gọi cứu hỏa, nên đầu tiên hãy nói "kyukyu desu". Giải thích cụ thể tình hình (ví dụ: trạng thái của người bệnh, tên và số điện thoại của bạn, miêu tả xung quanh nơi cần xe cứu thương đến). Máy điện thoại công cộng thường có phím tắt 119 đặc biệt để gọi xe cấp cứu.

夜诊

接受突然发烧、急性痢疾等症状较轻的急患病人。不接受类似一般医院的时间外诊疗及疾病的连续治疗患者。诊疗时间为晚上 7 点 30 分～10 点 30 分。

●**入间市夜间诊疗所**

☎2966-5515

上藤泽 730-1（健康福祉中心内）

周日・ 周一・周四・ 周六

●**狭山市急患中心**

☎2958-8771

狭山市狭山台 3-24（狭山市保健中心附近）

周二・周三・周五

假日诊疗

入间市在星期日和节假日里设有 2 个值班医院（每次并不相同），看病的时间是早上 9 点～下午 5 点。在星期日和节假日里，生病或受伤，需要急诊时，可以利用。值班医院的名单可在 IRUMA COM+COM 以及市的官方网页上查询。

夜间及假日不知道去哪家医院好时，可问询埼玉西部消防局☎04-2922-9292。

急救电话咨询 24 小时 365 天可以利用。请按电话键 **# 7119** 或 **048-824-4199**。 护士会就急诊、伤病，给予是否需要去医院治疗的建议。

24 小时服务的急诊医院在入间市有 5 所。去医院以前要先拨打电话告知。可利用健康保险卡(医保卡)，但加收急诊费。

救护车 119

紧急的时候，也可以拨打 119 电话，请求出动急救车。不过，请注意，在日本，119 电话也是消防队电话。所以拨电话时，一接通就要说"是急救电话"，接着请将必要情况详细说明（如：病人的状态、挂电话人的名字和电话号码、病人家附近的明显标志等）。公用电话机上，一般都设有 119 电话号码专用摁键。

さいたまけんや いるましが もっているアパートは、きまった つきに もうしこみできます。

あいている へやを えらんで、ちゅうせんに あたったら、すむことができます。

まえの としの きゅうりょうに あわせて、やちんが きまります。

■もうしこみの つき

1 月…さいたまけんのアパート

4 月…さいたまけんのアパート

6 月… いるましのアパート

7 月…さいたまけんのアパート

10 月…さいたまけんのアパート

12 月… いるましのアパート

■ 県営住宅 Kenei Jutaku

県営住宅は、埼玉県民に手ごろなアパートを提供しています。入間市内には、11 か所、1400 世帯以上の住宅があります。外国籍の市民も県内に住民登録か勤務場所があれば応募できます。

空室に対する申し込みは、年 4 回、1 月、4 月、7 月、10 月に募集されます。入間市役所の都市計画課、支所（東金子、金子、宮寺、藤沢、西武）、出張所（黒須、東藤沢）で申込書のついた「県営住宅応募要領」を配布します。どの団地でいくつの空室があるかなど、詳しいことが書かれています。申し込みには、「子どものいる 2 人世帯」や「高齢の単身者」など分類があります。申込書に記入して、その月の 21 日まで（消印有効）に同封の封筒を使って郵送してください。多くの団地で空室数より申込者数が多いので、抽選が行われます。当選者は収入の証明、住民票、現在の家の契約書などの書類を提出し、入居資格が審査されます。

■ 市営住宅 Shiei Jutaku

入間市は市内の各所に市営のアパートを所有し、低廉な家賃でお貸しています。空室の入居者を年に 2 回、6 月と 12 月に募集しています。市内に住民登録か勤務場所があれば応募できます。応募の手続きは、県の住宅供給公社が行っており、県営住宅と同じ方法で申し込めます。

問い合わせ：都市計画課

PREFECTURAL APARTMENTS

Prefectural apartment system provides affordable housing to the residents in Saitama. In Iruma, there are eleven locations that can accommodate more than 1400 households. Foreign nationals who have resident registration or workplace in Saitama Prefecture are eligible to apply.

Applications for vacant units are accepted 4 times a year during the months of January, April, July and October. ‘Prefectural Housing Application Guide’ with the application form is handed out at the Toshi Keikaku-ka in the Iruma City Office, City Branch Offices (Higashi-Kaneko, Kaneko, Miyadera, Fujisawa and Seibu) and Satellite Offices (Kurosu and Higashi-Fujisawa). The Guide provides details of how many units and which locations are available for new tenants in that round. There are several categories for application, such as ‘family of two with a child’ and ‘single elderly person.’ Fill out the application form and mail it, using the enclosed preaddressed envelope by 21st day of the month (must be postmarked by the date). The number of applications for units in most apartment complexes usually well exceeds the number of units available; candidates are chosen by lottery. Eligibility of the candidates chosen will be reviewed by submitting documents such as a proof of income, a copy of resident registration, a copy of current house rent contract, etc.

MUNICIPAL APARTMENTS

The City owns apartments in various areas of Iruma that are available for inexpensive rent. New tenants for vacancies available are invited twice a year, in June and December. Those who have resident registration or workplace in Iruma can apply. The application process is handled by the Prefectural Housing Cooperation (Jutaku Kyokyu Kosha), and you can apply just the same way as prefectural apartments.

Inquiries: Toshi Keikaku-ka (Section for City Planning)

APARTAMENTOS DE LA PREFECTURA

El sistema de apartamentos de la prefectura proporciona viviendas asequibles a los residentes en Saitama. En Iruma, hay once ubicaciones que pueden albergar a más de 1400 hogares. Los ciudadanos extranjeros que hayan realizado el registro de residentes en la prefectura de Saitama son elegibles para postular.

Se aceptan solicitudes para unidades disponibles 4 veces al año durante los meses de enero, abril, julio y octubre. Este mes, "Guía de solicitud de vivienda de la prefectura" con el formulario de solicitud se entregará en Toshi Keikaku ka en la oficina de la ciudad de Iruma, (Higashi-Kaneko, Kaneko, Miyadera, Fujisawa y Seibu) y Oficinas Satelitales (Kurosu y Higashi-Fujisawa). La guía proporciona detalles de cuantas unidades y que lugares están disponibles para los nuevos inquilinos en esa ronda. Hay varias categorías para la aplicación, como "familia de dos con un niño" y "persona anciana soltera". Complete el formulario de solicitud y envíelo por correo utilizando el sobre adjunto antes del dia 21 del mes (debe estar sellado por el correo). El número de aplicaciones para las unidades en la mayoría de los complejos de apartamentos generalmente excede el número de unidades disponibles, los candidatos son elegidos por lotería. La elegibilidad de los candidatos elegidos será revisada mediante la presentación de documentos, como una prueba de ingresos, una copia del registro de residentes, una copia del contrato de alquiler de casa corriente, etc.

APARTAMENTOS MUNICIPALES

La ciudad posee apartamentos en varias áreas de Iruma que están disponibles para alquiler económico. Se invita a nuevos inquilinos para vacantes disponibles dos veces al año, en junio y diciembre. Aquellos que tengan registro de residencia o lugar de trabajo en Iruma pueden aplicar. El proceso de solicitud es manejado por la cooperación de vivienda prefectural (Jutaku Kyokyu Kosha), y usted puede aplicar de la misma manera que los apartamentos prefecturales.

Consultas: Toshi Keikaku ka (Sección de planificación urbana).

Nhà của tỉnh

Hệ thống nhà của tỉnh cung cấp căn hộ với chi phí phải chăng cho người dân trong tỉnh Saitama. Trong thành phố Iruma có 11 tòa nhà, cung cấp nơi ở cho hơn 1400 hộ dân. Người nước ngoài là công dân sống hoặc làm việc trong tỉnh có đăng ký cư trú cũng có thể đăng ký nhà của tỉnh.

Có thể đăng ký những căn hộ còn trống vào 4 lần trong 1 năm, vào tháng 1, tháng 4, tháng 7 và tháng 10, bản "hướng dẫn ứng tuyển nhà của tỉnh" kèm đơn đăng ký có sẵn tại phòng qui hoạch của thành phố Iruma hoặc chi nhánh của tòa thị chính tại (higashikaneko, kaneko, miyadera, fujisawa seibu), trụ sở văn phòng (kurosu, higashi fujisawa).Trong đó có ghi thông tin chi tiết như có bao nhiêu phòng trống ở những khu vực nào. Đơn đăng ký cũng có một số loại như 'gia đình 2 người có con nhỏ', 'người già đơn thân'. Điền đơn đăng ký, cho vào cùng một phong bì và gửi qua đường bưu điện đến hết ngày 21 của những tháng đó(tính theo dấu bưu điện). Tại nhiều khu vực, số người đăng ký nhiều hơn số phòng trống nên sẽ lựa chọn bằng cách bốc thăm. Người được bốc trúng nộp các hồ sơ bao gồm: chứng minh thu nhập, giấy phép cư trú, hợp đồng nhà hiện tại để được xét tư cách nhập nhà.

Nhà của thành phố

Thành phố sở hữu một số khu chung cư để kinh doanh với giá cho thuê rẻ, tại nhiều nơi trong Iruma. Có thể ứng tuyển vào căn hộ còn trống 2 lần trong 1 năm, vào tháng 6 và tháng 12. Người nước ngoài là công dân sống hoặc làm việc trong thành phố có đăng ký cư trú cũng có thể đăng ký nhà của thành phố.Thủ tục đăng ký được cơ quan cung cấp nhà ở của tỉnh (Jutaku kyokyu kosha) thực hiện. Cách đăng ký giống như cách đăng ký nhà của tỉnh.

Giải đáp thắc mắc : Toshi keikaku (ban qui hoạch thành phố)

县营住宅

县营住宅是为琦玉县民提供的廉价租赁房屋。入间市内有 11 处，共为 1400 余户提供住房。外国籍市民如在县内已进行住民登记或有工作单位便可申请。

申请空房每年 1 月、4 月、7 月、10 月共募集 4 次。在入间市政府都市计划科、市政府分所（东金子、金子、宫寺、藤泽、西武）、市政府办事处（黑须、东藤泽）发放带有申请表的《县营住宅申请要领》。材料内记载有哪个团地有多少空房等详细内容。申请资格分两类，一个是"有孩子的单亲家庭"和"高龄单身家庭"。请填写好申请表后用指定的信封当月 21 日内寄出(印戳时间为准)。很多团地报名人数会多于空房数，此时会进行抽选。当选后递交收入证明、住民票、现住房屋租赁合同等，进行入住资格审查。

市营住宅

入间市的市营住宅分布于各地区，价格低廉。每年 2 次于 6 月和 12 月募集入住人员。在本市已办理住民登记或有工作单位的即可报名。报名流程由琦玉县住宅供给公社负责。报名方法请参考县营住宅申请。

咨询：都市计划科

水道・電気・ガス Water, Electricity and Gas

入間市水道
お客様センター
Iruma City Water Customer Center
Centro de Clientes de Iruma Agua
Trung tâm hỗ trợ khách hàng sử dụng nước sinh hoạt của Iruma

☎04-2960-1301

入間市豊岡1-12-24
市役所と I-Pot の間
Between City Office and I-Pot
Entre la municipalidad y I-Pot
ở giữa tòa thị chính và I-Pot

http://iruma.fuji-si.co.jp/index.html

平日 Weekday
8:00 a.m.～6:00 p.m.

土曜・日曜 Sat/Sun
8:00 a.m.～noon

東京電力 TEPCO
TEPCO **埼玉カスタマーセンター**
TEPCO Energy Partner,
Saitama Customer Center

☎0120-995-441

https://www7.tepco.co.jp/ep/startstop/index-e.html

入間ガス（都市ガス）
Iruma Gas (for city gas)

☎04-2964-1571

■水道 Suido

入間市内の上下水道は、入間市が管理しています。引っ越しして初めて水道を使うときには、入間市水道お客様センターに行くか電話をして、届け出をしてから、水道を使いはじめます。メーターのバルブを自分で開けます。

引越しをして使わなくなるときも、お客様センターに連絡してください。

■電気 Denki

入間市を含む東日本では、100 ボルト・50 ヘルツの電気が供給されています。西日本や国外で買った電気製品は調整しないと使えません。「50/60Hz」と表示してあれば、そのまま使えます。

引っ越しして初めて電気を使うときには、ブレーカーのところにあるハガキに名前・住所などを記入してポストに入れます。オンラインでの申し込みもできます。ブレーカーを上げても電気が使えない場合は、東京電力に問い合わせてください。

■ガス Gasu

入間市で供給されているガスには、都市ガスとプロパンガスがあります。ガスの種類に合わない器具を使うと、大変危険です。使う前に必ず確認してください。引っ越しして初めてガスを使うときには、ガス会社に電話をして係りの人に来てもらい、説明・検査を受けてからガス栓を開けてもらいます。

■料金の払いかた

電気・ガス・水道それぞれの払込用紙を使って、コンビニエンスストアで払うことができます。口座振替（こうざふりかえ）にするには、自分の口座のある銀行へ払込用紙を持っていき手続きをします。

WATER
Water in Iruma is supplied by the City of Iruma. When moving in, before using water, report the Customer Center of Iruma City Water in person or by phone. You can open the bulb at the water meter by yourself.

Report the Customer Center when you move out.

ELECTRICITY
In East Japan, (including Iruma) the electricity supply is 100V/50Hz. Appliances bought in West Japan or in foreign countries cannot be used without adjustment. Appliances with “50/60Hz” labeling can be used without adjustment.

When moving, before using electricity, fill in the postcard attached to the circuit breaker and mail it to the address on the card. You can also report online. If electricity does not come on when you flip the main breaker switch, call TEPCO.

GAS
Two kinds of gas are used in Iruma: city gas and propane gas. You must check to be sure your gas appliances are suitable for the type of gas supplied to your residence. Call your gas company and make an appointment for a service person to come to the house and give you instructions. The person will check appliances and turn on the gas.

HOW TO PAY BILLS
Bills for electricity, gas, and water can be paid at a convenience store by showing the payment slips. Payment by automatic bank transfer can be made by taking the payment slip to the bank where you have an account.

AGUA

El agua en Iruma es suministrada por la ciudad de Iruma. Cuando se mude, antes de usar agua, informe al centro de atención a clientes de Iruma Agua Potable en persona o por teléfono. Puede abrir la válvula del medidor de agua usted mismo.

Reporte al centro de clientes cuando se mude.

ELECTRICIDAD

En el este de Japon, (incluyendo a Iruma) el suministro de electricidad es 100V/50Hz. Los aparatos comprados en el oeste de Japon o en el extranjero no pueden utilizarse sin ajustes. Electrodomésticos con “50/60 Hz” Los dispositivos con etiqueta 50/60 Hz, pueden ser usados.

Cuando se mude, antes de usar la electricidad, complete la tarjeta postal adjunta al interruptor automático y envíela por correo a la dirección que figura en la tarjeta. También puede informar en línea. Si no se enciende la electricidad cuando accione el interruptor principal, llame a TEPCO.

GAS

Se usan dos tipos de gas en Iruma: gas de la ciudad y gas propano. Debe verificar que sus aparatos de gas sean adecuados para el tipo de gas suministrado a su residencia. Llame a su compañía de gas y haga una cita para que una persona de servicio venga a la casa y le de instrucciones. La persona revisará los aparatos y encenderá el gas.

COMO PAGAR LAS FACTURAS

Las facturas de electricidad, gas y agua pueden pagarse en una tienda de conveniencia mostrando los comprobantes de pago. El pago por transferencia bancaria automática se puede hacer llevando el comprobante de pago al banco donde tenga una cuenta.

Nước

Nước sinh hoạt và nước thải trong thành phố Iruma được cung cấp bởi chính quyền thành phố Iruma. Khi chuyển nhà, để bắt đầu sử dụng nước, hãy trực tiếp đến hoặc gọi điện đến trung tâm hỗ trợ khách hàng của cục cấp nước Iruma, sau khi làm thủ tục có thể bắt đầu sử dụng nước. Có thể tự mở van nước của đồng hồ nước.

Điện

Phía đông Nhật Bản trong đó có thành phố Iruma, được cấp điện lưới tần số 100V/50Hz. Thiết bị điện mua từ phía tây Nhật Bản hoặc nước ngoài sẽ không sử dụng được nếu không đổi nguồn điện. Sản phẩm có nhãn dán “50/60Hz” có thể sử dụng mà không cần đổi nguồn điện.

Khi chuyển đến nơi ở mới, để bắt đầu sử dụng điện, điền các thông tin như họ tên, địa chỉ vào tờ giấy được đặt gần hộp cầu giao, sau đó thả vào hòm thư của bưu điện. Cũng có thể đăng ký trực tiếp qua mạng. Trường hợp gạt cầu giao lên mà không có điện, hãy gọi đến Cục điện lực Tokyo.

Gas

Có hai loại gas được cung cấp tại thành phố Iruma là gas thành phố và gas propane. Nếu sử dụng thiết bị không phù hợp với loại gas sẽ gây nguy hiểm nghiêm trọng, nên hãy chắc chắn xác nhận trước khi dùng. Khi chuyển đến nơi ở mới, để bắt đầu sử dụng gas hãy gọi đến công ty gas và hẹn nhân viên của công ty gas đến nhà, sau khi hướng dẫn sử dụng và kiểm tra, nhân viên sẽ mở van gas cho bạn.

Cách thanh toán hóa đơn

Hóa đơn điện, nước, gas có thể thanh toán tại cửa hàng tiện lợi. Nếu thanh toán bằng hình thức chuyển khoản, có thể mang hóa đơn ra cây ATM ngân hàng mà bạn sử dụng để thực hiện thanh toán.

自来水

入间市的自来水是入间市管理的。搬家后，初次用水时，直接去市政府水道部服务中心或打电话申请以后开始使用自来水。水表的阀门需要自己打开。
搬家离开时也需要跟客服中心打招呼。

电

包括入间市在内的东日本，民用电是100V（伏特，简称：伏，电压的单位）、50HZ（赫兹，简称：赫，电磁波频率单位）。在西日本和国外买的电器产品如不进行转换是不能使用的。如标示「50/60Hz」则可使用。
搬了家后，初次用电时，要取下电闸上挂着的明信片，写上名字、住所等后投入邮政信箱。也可网上申请。合上电闸后还是用不上电的话，请查询东京电力局。

煤气

入间市内供应的煤气有都市煤气（管道）和液化石油气（罐装）。使用和煤气不一致的灶具是十分危险的。使用灶具之前一定要确认清楚。搬了家后，初次使用煤气前时，要向煤气公司致电通知，公司职员会上门来，进行说明和检查并开通煤气栓。

费用的交纳方法

电力、煤气、自来水的缴费单可在便利店缴费。需要银行自动转账时，请持缴费单到自己开有帐户的银行去办理手续。

ごみのルール　Garbage Regulations

総合クリーンセンター

Sogo Clean Center
Centro de Limpieza
Trung tâm làm sạch tổng hợp
综合清洁中心

新久127-1
☎04-2934-5546

リサイクルプラザ

Recycle Plaza/ Plaza de Reciclaje
Trung tâm tái chế环保再利用广场

新久127-1
☎04-2934-5324

■ ごみは決められた日の朝８時３０分までに出してください

入間市では、家庭から出るごみを「燃えるごみ」「燃えないごみ」「ビニール・プラスチック類」「ビン・缶・ペットボトル」「古布・紙類」「有害ごみ」に分けて集めています。

ごみは決められた日の朝 8 時 30 分までに、決められた場所へ出してください。収集した後に出さないでください。

「燃えるごみ」は白い半透明または無色透明の袋で、それ以外のごみは種類ごとに無色透明の袋に入れ、新聞や段ボール、紙パックはひもでしばって出してください。

ごみを出せる日は、地域ごとに違っています。ごみの出し方が確認できる「入間市の家庭ごみの分け方出し方」のパンフレットは、英語・スペイン語・ポルトガル語・中国語・ベトナム語版があり、外国人相談窓口のほか、市役所・各支所・各公民館・総合クリーンセンター・リサイクルプラザにあります。

■ 粗大ごみ

家具、自転車、マットレス、電気製品などの大きなごみは、有料になります。総合クリーンセンターに電話をして申し込んでください。トラックで取りに来てくれます。自分で総合クリーンセンターへ持ち込む場合は、料金が半額になります。

■ 市では処理できないごみ

バイク・タイヤ・バッテリー・消火器・建築廃材・テレビ・冷蔵庫・パソコン・洗濯機・エアコンなどは、市では処理できません。買った店で相談してください。

■ リサイクルプラザ

○リサイクル品販売

家具・洋服・着物・日用雑貨などを買うことができます。

■BY 8:30 A.M. ON DESIGNATED PICKUP DAYS

In Iruma, household garbage must be separated before it is brought to a collection site. Separate into 6 categories: (1) combustibles; (2) non-combustibles; (3) plastics; (4) bottles, cans and PET bottles; (5) newspapers, magazines & rags; and (6) toxics.

Garbage must be brought to the designated site in your area **by 8:30 a.m. on the designated days**. Do not bring garbage of the collection day after it has been collected.

Use colorless transparent or whitish semi-transparent bags for combustible garbage. Use colorless transparent bags for each of other items. Paper, cardboard, and milk cartons should be tied separately with string.

There are specified days of the week for collecting each category of garbage. The collection schedule for all areas is not the same. A detailed flier entitled "How to Sort & Dispose of Household Garbage in Iruma" is available in English, Spanish, Portuguese, Chinese and Vietnamese at the City Office, branch offices, kominkan (Community Centers), Sogo Clean Center and Recycle Plaza as well as the Information Desk for Foreign Residents.

BULKY GARBAGE ITEMS

A disposal fee is required for large items such as furniture, bicycles, mattresses, and electric appliances (small appliances can be sorted as 'non-combustibles'). Request a pickup appointment by calling Sogo Clean Center. You can also take large items to Sogo Clean Center yourself. If you do, the disposal fee is half the regular cost.

GARBAGE NOT COLLECTED BY THE CITY

Motorcycles, tires, car batteries, fire extinguishers, construction debris, TV sets, refrigerators, PCs, washing machines and air conditioners are among the items not disposed of by the City. Contact distributors of these products to ask about appropriate disposal procedures.

RECYCLE PLAZA

Sales of Used Articles

You can buy used furniture, clothes, kimonos and everyday sundries at the Plaza.

■A LAS 8:30 A.M.
DIAS DE RECOLECCIÓN DESIGNADOS

En Iruma, la basura domestica deberá ser En Iruma, la basura domestica debe separarse antes de llevarla a un sitio de recolección. Separación en 6 categorías: (1) quemable; (2) no quemable, (3) plásticos, (4) botellas, latas y botellas de PET; (5) periódicos, revistas y trapos, y (6) los tóxicos.

La basura debe ser llevada al sitio designado en su área a mas tardar a las 8:30 am. No la lleve la basura posterior a su recolección.

Utilice bolsas transparentes o semitransparentes blanquecinas para la basura quemable. Use bolsas transparentes para cada uno de los otros artículos. El papel y el cartón deben atarse por separado con una cuerda.

Hay días específicos de la semana para recolectar cada categoría de basura. El horario de recolección para todas las áreas no es el mismo. Un folleto detallado titulado "Como ordenar y tirar su basura en Iruma" Esta disponible en inglés, español, portugués, chino y vietnamita en la oficina de la ciudad, sucursales, Kominkan (Centros comunitarios) y el centro de limpieza Sogo, así como la oficina de información para residentes extranjeros.

ARTICULOS DE BASURA DE GRAN TAMAÑO

Se requiere una tarifa de eliminación para artículos de gran tamaño como muebles, bicicletas, colchones y aparatos eléctricos (los aparatos pequeños pueden clasificarse como "no quemables"). Haga una cita para recogerlo llamando al Centro de Limpieza Sogo. También puede llevar artículos de gran tamaño directamente al Centro de Limpieza. Si lo hace, la tarifa de eliminación es la mitad del costo regular

LA BASURA QUE NO SE RECOLECTA

Por la ciudad, motocicletas, llantas, baterías de automóviles, extintores de incendios, escombros de construcción, televisores, refrigeradores, computadoras personales, lavadoras y acondicionadores de aire se encuentran entre los artículos que el Ayuntamiento no ha eliminado. Póngase en contacto con los distribuidores de estos productos para consultar los procedimientos de eliminación adecuados.

PLAZA DE RECICLAJE

Venta de artículos reciclados

Puede comprar muebles reciclados, ropa, kimonos y diversos objetos en cualquier momento en la plaza.

■Vui lòng vứt rác tại nơi được chỉ định trước 8:30 sáng ngày thu gom.

Trong thành phố Iruma, rác thải được phân chia và thu gom theo các loại như "rác cháy được", "rác không cháy được", "loại nhựa", "bình thủy tinh/lon/chai nhựa", "giấy báo/vải" , "chất độc hại".

Rác thải phải được mang ra nơi qui định vào buổi sáng, trước 8giờ30 vào ngày thu gom rác của mỗi loại theo qui định. Không vứt rác vào buổi tối hôm trước và sau giờ thu gom rác.

"rác cháy được" cho vào túi nilon trắng bóng mờ hoặc túi trong suốt không màu, còn các loại rác khác cho riêng từng loại vào túi trong suốt không màu, báo và thùng các tông , hộp giấy thì dùng dây buộc lại.

Ngày vứt rác thì mỗi loại rác có ngày bỏ rác khác nhau tùy theo khu vực. Chi tiết có trong tờ hướng dẫn "cách phân loại và bỏ rác gia đình của thành phố Iruma", có các bản dịch ra tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Trung Quốc, tiếng Việt Nam. Ngoài cửa sổ tư vấn dành cho người nước ngoài, bạn còn có thể lấy tại tòa thị chính, các chi nhánh của tòa thị chính, Kominkan (nhà cộng đồng), trung tâm làm sạch tổng hợp.

Rác cỡ lớn

Rác cỡ lớn như nội thất, xe đạp, chăn, đệm, thiết bị điện sẽ mất phí thu gom. Khi muốn bỏ rác cỡ lớn hãy gọi đến trung tâm làm sạch để đăng ký. Có xe tải đến chở đi cho bạn. Nếu có thể tự chở đến trung tâm làm sạch thì chỉ mất một nửa chi phí.

Loại rác thành phố không thu

Thành phố không thu gom xe máy, lốp xe, bình ác qui, bình cứu hỏa, phế liệu xây dựng, ti vi, tủ lạnh, máy tính, máy giặt, điều hòa. Hãy liên hệ với của hàng bạn đã mua sản phẩm về việc thu hồi.

Trung tâm tái chế

○ **Bán sản phẩm tái chế**

Nội thất, quần áo, kimono, đồ dùng hàng ngày có thể mua tại trung tâm vào bất cứ lúc nào.

■请在规定回收日早晨 8 时 30 分前扔出

在入间市，将家庭倒出来的垃圾分为："可燃垃圾"；"不可燃垃圾"；"尼龙、塑料类"；"瓶、罐、PET 瓶"；"纸、布"；"有害垃圾"等若干种进行回收。

垃圾必须按种类在规定回收日早晨 8 时 30 分前，放在规定的地方。垃圾收集完后请不要再倒垃圾。

"可燃垃圾"可用白色半透明或无色透明口袋装用，其他垃圾要用无色透明口袋，报纸及纸箱盒要用绳子捆好后拿出去。

各垃圾种类的回收根据回收日，地区而不同。详细资料见《入间市的垃圾分类和处理方法》指南手册，有英语、西班牙语、葡萄牙语、汉语、越南语等版本。在外国人咨询窗口及市政府市、各分所、各公民馆、综合清洁中心等处都有放置。

大件垃圾

家具、自行车、被褥、家用电器等大件垃圾，必须付费才给处理。请向综合清洁中心打电话申请。申请后会有卡车来取。也可以自己将大件垃圾运送到综合清洁中心，此时，费用减半。

市里无法处理的垃圾

摩拖车、轮胎、蓄电池、灭火器、建筑废料、电视机、电冰箱、电脑、洗衣机、空调等垃圾，市里无法处理。请向购买商店咨询处理方法。

环保再利用广场

○**闲置品再利用—出售**（二手改新）

家具、衣服、和服、日用杂货等，随时可以购买。

■非常持ち出し品・備蓄品

Hijo mochidashi-hin/Bichiku-hin

大きな災害が起こると、水やガスが止まったり、食料品や日用品が買えなくなったりする場合があります。万が一に備えて、普段から非常持ち出し品や備蓄品を用意しておきましょう。

非常持ち出し品の一例

- 飲料水、携行食
- いつも使っている医薬品、衛生用品
- 現金、パスポート、在留カード、保険証、携帯電話など

備蓄品の一例

- 飲料水、食料
- 簡易トイレなど

■ 多言語ハザードマップ

市には、英語、スペイン語、ポルトガル語、中国語の４カ国語のオリジナルのハザードマップがあります。このマップには、洪水やがけ崩れの可能性のある地域、避難所、揺れやすさ、地震の前後に備える方法などについての情報があります。マップは、外国人相談窓口でもらえます。

■ 災害時の情報源

地元の報道機関やオンラインメディアは、地元の情報を一貫して提供します。いつ、どこで、飲み水や食べ物の配給、医療サービスがあるのかも含まれます。命を守る情報を得るための方法をいくつか知っておきましょう。

▶テレビ・ラジオ（インターネットラジオ）放送
▶市公式ホームページ
▶市公式フェイスブック
▶防災行政無線
▶緊急速報エリアメール
▶メール配信サービス「茶の都メール」

■ 防災訓練 Bosai Kunren

毎年 8 月下旬に、市内の「自治会」が地元で訓練を行います。ご近所と顔見知りになり、緊急時に孤立しないように、訓練に参加することを強くお勧めします。午前 8 時 15 分に市内全域でサイレンが鳴りますので、家の近くの訓練会場に行ってください。

問い合わせ：危機管理課

EMERGENCY SUPPLIES

Once a major disaster occurs, water and gas supplies may be scarce. Food and other necessities may be difficult to get. You are advised to Prepare an emergency go bag and reserve stocks, just in case.

Example of items to put in your go bag

- Drinking water and portable foods
- Medicines and sanitary products you usually use
- Cash, your passport, resident card, insurance cards and mobile phone

Example of items to be stocked

- Drinking water and foods
- Portable toilets

MULTI-LANGUAGE HAZARD MAP

The City has its original hazard map in four foreign languages, namely English, Spanish, Portuguese, and Chinese. This map provides information on likely flood and landslide areas, evacuation centers and seismic facility as well as how to prepare for the “before and after” a major earthquake. The map is available for free at the Information Desk for Foreign Residents.

INFORMATION SOURCE IN DISASTERS

Local broadcasts and online media will provide constant local information, including when and where drinking water. food supply and medical service are available. It pays to know several ways to get survival information.

- TV and radio (incl. Internet radio)
- City’s official web site
- City’s official Facebook page
- City’s wireless disaster warning system
- Emergency warning areal mail
- City’S mail subscription/delivery service, “Cha-no-kuni” mail

EVACUATION DRILL

Annually in late August, all the *jichikai*, or neighborhood associations in the City will host a disaster drill. You are strongly encouraged to join the drill in order to get to know your neighbors and to avoid being isolated in the case of an emergency. After a siren sounds at 8:15 a.m., go to a fire drill site near your residence.

Inquiries: Kiki Kanri-ka (Section for Crisis Management)

ARTÍCULOS DE EMERGENCIA

Una vez que ocurre un gran Desastre, los suministros de agua y gas pueden ser escasos. La comida y necesidades pueden ser difíciles de conseguir. Prepare una maleta de emergencia y reserve las proviciones, por si acaso.

Ejemplo de artículos:

- Agua potable y alimentos
- Medicamentos y productos sanitarios que usa normalmente
- Dinero en efectivo, pasaporte, tarjeta de residente, tarjetas de seguro y teléfono móvil.

Ejemplo de artículos que debe almacenar:

Agua potable y alimentos, y Baños portátiles.

MAPA DE RIESGO MULTI-IDIOMA

La ciudad tiene su mapa de riesgos original en cuatro idiomas extranjeros, inglés, español, portugués y chino. Este mapa proporciona información sobre las posibles áreas de inundaciones y deslizamientos de tierra, los centros de evacuación y las instalaciones sísmicas, así como la forma de prepararse para el "antes y después" de un gran terremoto. El mapa esta disponible de forma gratuita en la oficina de información para residentes extranjeros.

MEDIOS DE INFORMACION EN CASO DE DESASTRES

Las transmisiones locales y los medios en línea brindaran información local constante, incluso cuando y donde se tomará el agua.

El suministro de alimentos y el servicio medico están disponibles. Vale la pena conocer varias formas de obtener información de supervivencia.

- TV y radio (Radio por internet)
- El sitio WEB oficial de la ciudad
- La pagina oficial de Facebook de la ciudad
- Sistema inalambrico de alerta de desastres de la ciudad.
- Servicio de correo electrónico de emergencia
- Servicio de entrega/ suscripción de correo de la ciudad, correo "Cha-no-kuni"

SIMULACRO DE EVACUACION

Anualmente, a fines de agosto, todos los *jichikai,* o asociaciones de vecinos de la ciudad, realizará un simulacro de desastre. Se recomienda encarecidamente que se una al simulacro para conocer a sus vecinos y evitar el aislamiento en caso de una emergencia. Después de un sonido de la sirena a las 8:15 de la mañana, ir a un sitio de simulacro de incendio cerca de su residencia.

Consultas: Kiki Kanri-ka (Sección para la Gestión de Crisis)

Đồ dùng mang theo khi thoát hiểm.

K hi xảy ra thảm họa tự nhiên, có nguy cơ bị cắt nước và gas, hoặc không thể mua lương thực và đồ dùng hàng ngày. Vì thế, tốt nhất mỗi gia đình nên chuẩn bị đồ dự trữ cho những tình huống này như sau:

Các đồ dùng mang theo khi thoát hiểm như:

- Nước uống, đồ ăn sẵn.
- Thuốc men thường sử dụng, đồ dùng vệ sinh
- Tiền mặt, hộ chiếu, thẻ ngoại kiều, thẻ bảo hiểm, điện thoại...

Ví dụ những đồ dự trữ:

- Nước uống, đồ uống
- Vật dụng dùng đi vệ sinh đơn giản.

Bản đồ phân vùng nguy cơ thiên tai đa ngôn ngữ

Thành phố có bản đồ phân nguy cơ thiên tai được dịch ra 4 ngôn ngữ tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Trung Quốc. Trong bản đồ này có các thông tin liên quan đến lũ lụt và những khu vực có khả năng bị sạt lở, nơi lánh nạn, mức độ rung, và các cách thức chuẩn bị trước và sau khi động đất. Bản đồ có thể lấy tại cửa sổ tư vấn dành cho người nưới ngoài.

Nguồn thông tin khi xảy ra thảm họa

Cơ quan thông tấn địa phương và phương tiện truyền thông mạng sẽ cung cấp thông tin chung về tình hình địa phương. Bao gồm thời gian, địa điểm cấp phát nước uống, đồ ăn, hoặc dịch vụ y tế nếu có. Hãy thu thập sẵn những kênh thông tin có ích để bảo vệ bản thân.

- Kênh truyền thông phát sóng qua Tivi, đài.
- Trang thông tin điện tử của thành phố.
- Trang facebook của thành phố.
- Kênh phòng chống thiên tai không dây.
- Thư điện tử thông báo khẩn cấp ở khu vực lưu trú.
- Dịch vụ truyền thông thư tín "cha-no-kuni".

Tập huấn phòng chống thiên tai

Cuối tháng 8 hàng năm, "jichikai" (hội tự trị) của thành phố sẽ tổ chức tập huấn tại địa phương. Đặc biệt khuyến khích mọi người tham gia để làm quen với hàng xóm xung quanh, tránh bị cô lập khi có trường hợp khẩn cấp. Vào 8giờ15 sẽ có tiếng còi báo hiệu trên toàn bộ khu vực thành phố, hãy tham gia tại địa điểm tập huấn gần nhà nhất.

Giải đáp thắc mắc: Kiki Kanri-ka (Ban quản lý khủng hoảng)

便携防灾用品・储蓄品

发生大的灾害时，有可能会断水、断气，无法购买食品及日用品。因此平时要备好防灾及储蓄品以备不时之需。

便携防灾品 如：

- 饮用水、便携食品
- 平时常用的医药品、卫生用品
- 现金、护照、在留卡、医保卡、手机等

储蓄品 如：

- 饮用水、食品
- 简易厕所用品

多国语言避难地图

入间市备有 4 种语言（英语，西班牙语，葡萄 牙语，汉语） 的应急避难地图。地图除了标有易发生洪水，崩塌的地区外，还记载了发生大规模地震时的应备用品以及应急对策。 地图可到外国人咨询窗口领取。

灾害时能利用的可靠信息源

本地的报道单位以及在线媒体会统一提供本地最新消息。

信息包括提供饮水、食物以及医疗服务的时间、地点等等。请关注更多性命攸关信息。

►电视 广播（网络广播）。（http://www.jcbasimul.com/）

►市官方网站

►市官方 FaceBook

►防灾行政无线

►紧急速报区域短信

►电邮业务「茶之都电邮」

防灾训练

每年 8 月下旬各自治会都在当地区进行防灾演习。发生紧急状况时，为了避免被孤立，市政府着力推荐平时积极与邻里相处、参加防灾训练演习。 训练演习当天上午 8 点 15 分，市内将一同拉响警笛，即为全市范围内的防灾训练演习开始。听到广播后，请到自家附近的防灾训练场所参加训练演习。

咨询：市政府危机管理科

未来のお母さんへ　For Mothers-to-be

入間での出産と育児の完全ガイド

Perfect Guide to Childbirth and Child Care in Iruma

El Parto y la Crianza en el Iruma

在日本的分娩与育儿

English, Tagalong, Español 中文

外国人相談窓口にあります。

Available at the Information Desk for Foreign Residents

Disponible en la oficina de información a residentes extranjeros.

Cửa sổ tư vấn dành cho người nước ngoài.

可在外国人咨询处领取

■母子健康手帳 Boshi Kenko Techo

この手帳は、妊娠中や出産後の母親と子どもの健康についての記録をするものです。いろいろな健診・出産・予防接種などに必要です。妊娠したら、市役所こども支援課（2 階）、健康福祉センター地域保健課または各支所に届けて、手帳（日本語）をもらってください。在留資格に関係なく交付されます。

市役所の外国人相談窓口では、外国語（スペイン語・ポルトガル語・英語・中国語・タガログ語）の母子健康手帳を用意しています。その他、ハングル・タイ語・インドネシア語も取り寄せることができます。外国人相談窓口で相談してください。

MOTHER & CHILD MEDICAL RECORD BOOK

This record book is used for the medical records for both mother (until birth) and child (after birth). It is also used for medical checkups, delivery, and vaccinations. Once pregnancy has been confirmed, notify the Kodomo Shien-ka (Section for Child Support) in the City Office, the Chiiki Hoken-ka (Section for Community Health) of the Kenko Fukushi Center, or one of the City branch offices to receive your Medical Record Book (in Japanese). This record book is provided regardless of their visa status.

Copies in English, Spanish, Portuguese, Chinese and Tagalog are available at the Information Desk for Foreign Residents. The record book in other languages such as Hangul, Thai and Indonesian can be ordered for you through the Information Desk for Foreign Residents.

■ 妊婦健康診査 Ninpu Kenko Shinsa

母子手帳と同時に 14 回分の健康診査（略して健診）が受けられる券（受診票、助成券）がもらえます。
この券は母子手帳と一緒に、病院に行くときに必ず持っていってください。
検査費用が一部助成されます。
病院によっては追加検査があります（有料）。母国で出産する場合でも、健診はきちんと受けましょう。

問い合わせ：健康福祉センター地域保健課（☎04-2966-5513）

PRENATAL HEALTH CHECKUPS

Along with the record book above, you will be given a book of vouchers to receive 14 checkups. Bring the book with the record book, every time you visit your doctor; part of the examination fees will be reduced. Some hospitals require additional examination (charged). Even if you are planning to go back to your country for childbirth, you should take these checkups as advised by your doctor.

Inquiries: the Chiiki Hoken-ka (Section for Community Health) of the Kenko Fukushi Center (Health & Welfare Center) ☎04-2966-5513.

■ 外国籍シングルマザーの子の日本国籍

結婚していない外国籍のお母さんと日本国籍のお父さんの間に生まれる子どもは、20 歳になる前にお父さんが認知届を出した場合に、日本国籍をとることができます。

JAPANESE NATIONALITY OF A BABY BORN TO SINGLE MOTHER OF FOREIGN NATIONALITY

A child born between an unmarried mother of foreign nationality and a father of Japanese nationality can obtain Japanese nationality when the father submits a report of acknowledgement before the child becomes 20 years old.

MATERNIDAD Y LIBRETA DE SALUD MATERNA E INFANTIL

Esta libreta llamada "Boshi Techo" describe el registro de salud de madre e hijo (antes de nacer) y el niño (después de nacer). Esta es usada para reconocimientos médicos, estado del bebé al nacer, crecimiento del cuerpo del bebe y la vacunación, etc. Una vez que se ha diagnosticado el embarazo, notifíquelo a Kodomo Shien-ka (Secion de soporte infantil) en la municipalidad, Chiiki Hokken ka (Sección Salud en la comunidad) en el Kenko Fukushi Center, o a las oficinas sucursales de la municipalidad. Le entregaran una libreta de Salud en japonés. Este libro de registro se proporciona independientemente de su estatus de visa.

Las copias en inglés, español, portugués, chino y tagalog están disponibles en la oficina de información para residentes extranjeros. El libro de registro en otros idiomas como Hangul, tailandés e indonesio, se puede solicitar a través del mostrador de información para residentes extranjeros.

CONTROL DE SALUD PRENATAL

Junto con el libro de registro Boshi techo, se le entregara un libro de cupones para recibir 14 chequeos. Lleve los cupones sin falta junto con la libreta Boshi techo cuando vaya a la clínica. Es un subsidio parcial del costo de examen médico. Hay hospitales que realizan exámenes adicionales (pago). Incluso si planea regresar a su país para el parto, debe realizar estos chequeos siguiendo las indicaciones de su médico.

Consultas: Chiiki Hoken- ka (Sección para la salud en la comunidad) del Centro Kenko Fukushi (Centro de Salud y Bienestar) ☎04-2966-5513

NACIONALIDAD JAPONESA DE UN BEBÉ NACIDO DE UNA MADRE SOLTERA DE NACIONALIDAD EXTRANJERA

La nacionalidad japonesa de un bebé nacido de madre soltera de nacionalidad extranjera y un padre de nacionalidad japonesa puede obtener la nacionalidad japonesa cuando el padre presenta un informe de reconocimiento antes de que el niño tenga 20 años.

Sổ khám mẹ và bé

Sổ này dùng để ghi lại thông tin về tình hình sức khỏe của của mẹ và bé trong thời gian mang thai và sau sinh. Sổ này cần thiết khi đi khám, sinh đẻ, tiêm phòng. Khi có thai, hãy đến Ban hỗ trợ trẻ em của tòa thị chính (ở tầng 2) hoặc Ban bảo hiểm địa phương tại Trung tâm phúc lợi sức khỏe hoặc có thể đến các chi nhánh khác của tòa thị chính để thông báo và nhận sổ khám (tiếng Nhật). Sổ được cấp cho người có nhu cầu bất kể tư cách lưu trú nào.

Sổ khám mẹ và bé có các bản tiếng nước ngoài như (tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Tagalog, tiếng Việt) có sẵn tại cửa sổ tư vấn dành cho người nước ngoài của tòa thị chính. Ngoài ra, các bản tiếng Hangul, tiếng Thái, tiếng Indonesia không có sẵn nhưng có thể đặt tại cửa sổ tư vấn dành cho người nước ngoài.

Khám sức khỏe sản phụ

Cùng với sổ khám mẹ và bé, bạn sẽ nhận được thẻ khám sức khỏe cho 14 lần (gọi tắt là Kenshin).

Khi đi bệnh viện, hãy mang theo thẻ khám này cùng sổ khám. Chi phí khám sẽ được hỗ trợ một phần.

Tùy bệnh viện sẽ có thể yêu cầu kiểm tra thêm (mất phí). Cho dù có dự định sinh đẻ tại quê hương, cũng nên khám sức khỏe cẩn thận.

Giải đáp thắc mắc : Chiiki Hoken-ka (Ban bảo vệ sức khỏe cộng đồng) của trung tâm phúc lợi sức khỏe. (☎04-2966-5513)

Quốc tịch Nhật của trẻ là con của mẹ đơn thân quốc tịch nước ngoài.

Đứa trẻ được sinh ra bởi 2 người không kết hôn, mẹ là người nước ngoài và bố là người người Nhật, có thể lấy quốc tịch Nhật nếu được người bố làm đơn chứng nhận trước khi con đến 20 tuổi.

母子健康手册

这是记录从怀孕到产后的母亲身体状况以及孩子的健康情况的手册。各种健康检查、生产、预防接种等时都必须携带此手册。怀孕以后，请到市政府儿童支援课（2 楼）、健康福利中心区域保健科或各支所去申领此手册（日语）。此手册不限在留资格。

市政府的外国人咨询处，备有外语（西班牙语、葡萄牙语、英语、汉语、他加禄语）版本的母子健康手册。其他朝鲜、泰国、印度尼西亚、菲律宾语种的手册也可预定。详细情况请咨询外国人咨询窗口。

孕妇健康检查 （孕检）

在领取母婴手册时，您还可以得到公费补助的孕妇健康检查（14 次）就诊券。去妇产科医院进行检查时，请一定带好母婴手册和就诊券。有的医院也会有追加检查情况（另收费）。在自己国家分娩也请积极接受健康检查。

咨询： 健康福祉中心区域保健科（☎04-2966-5513）

外国籍单亲母亲之子的日本国籍

未结婚的外国籍母亲与日本国籍的父亲之间出生的孩子，在孩子 20 岁之前如父亲提出认亲申请，孩子则可取得日本国籍。

赤ちゃんが生まれたら　For Newborn Babies

■出生届 Shussei Todoke

子どもが生まれたら、14 日以内に市役所の市民課に届けてください。外国籍の子どもは、出生届の他に、次のような手続きが必要です。

① ビザの取得（入国管理局）：30 日以内に出生届受理証明書を持って行きます。パスポートがなくても大丈夫です。

② 母国の出生届（大使館）：より詳しい出生届記載事項証明書が必要な場合もあります（例：フィリピン大使館）。詳しくは、各大使館にお問い合わせください。

BIRTH REPORT

You should notify the Shimin-ka in the City Office of the birth of a child within 14 days of its birth. Other procedures required for a child of foreign national to be completed include;

① Obtaining a visa (at the Immigration Office): Report within 30 days with a Certificate of Birth Report Acceptance. No passport is necessary.

② Report of Birth (at your country's embassy in Japan): Some embassies (e.g. The Philippine Embassy) require more a detailed Certificate of Entry in the Birth Report. Please contact your embassy for the details.

■乳幼児健診 Nyuyoji Kenshin

健康福祉センターでは、無料で赤ちゃんの健康診査を行っています。出生の届出をすると、お知らせが送られてきます。母子健康手帳を持って来てください。

〇3 か月健診
〇1 歳 6 か月健診
〇3 歳児健診

●新生児訪問 Shinseiji Homon

希望のあった方に対し助産師または保健師が訪問します。赤ちゃんの体重測定をするほか、お母さんの体調、予防接種や、母乳・ミルクについてなど細やかな相談にのってくれます。

●こんにちは赤ちゃん訪問

生後 4 か月頃までに、新生児訪問を利用しなかった方を訪問します。お母さんと赤ちゃんの様子を聞かせてください。

問い合わせ：健康福祉センター地域保健課（☎04-2966-5513）

MEDICAL CHECKUPS FOR BABIES

The Kenko Fukushi Center conducts medical checkups for children under 3 for free of charge. Notification will be mailed to the families who have completed the birth registration. Bring your mother and child medical record book.

- Checkups for children aged 3 months
- Checkups for children aged 18 months
- Checkups for children aged 3 years

VISIT TO NEW-BORN BABIES

A midwife or public health nurse will visit babies at home on request. She will weigh your baby and give advice about your health condition, vaccinations, breastfeeding/formula and any other concerns you may have free of charge.

HELLO BABY VISIT

When no visit is requested within four months after birth, a public health nurse will visit such babies at their home to hear how the mother and baby are doing.

Inquiries: the Chiiki Hoken-ka (Section for Community Health) of the Kenko Fukushi Center (Health & Welfare Center)
☎04-2966-5513.

REGISTRO DE NACIMIENTO

Los residentes extranjeros deberán informar los nacimientos de sus hijos a la municipalidad durante los 14 días de su nacimiento. Otros procedimientos requieren ser completados como:

① Obtención de una visa (en la Oficina de inmigración): informe en un plazo de 30 días con un Certificado de Aceptación de Informe de Nacimiento. No se requiere pasaporte.

② Informe de nacimiento (en la embajada de su país en Japón): algunas embajadas (por ejemplo, la Embajada de Filipinas) Requerir mas un certificado de entrada detallado en el informe de nacimiento. Por favor, póngase en contacto con su embajada para mas detalles.

CHEQUES MEDICOS PARA BEBES

El centro Kenko Fukushi maneja chequeos médicos para niños menores de 3 años, sin ningún cargo. Notificaciones serán enviadas por correo a las familias que tienen completo su registro de nacimiento. Lleve su libreta materna e infantil de salud.

- Chequeos para niños de 3 meses
- Chequeos para niños de 18 meses
- Chequeos para niños de 3 años

VISITAS A LOS BEBES RECIEN NACIDOS

Una partera o enfermera de salud publica visitara a los bebes en el hogar a petición. Pesara a su bebe y le dará consejos sobre su estado de salud, vacunas, lactancia/ fórmula y cualquier otra inquietud que pueda tener de forma gratuita.

VISITAS, ¡HOLA AL BEBÉ!

Cuando no se solicita una visita dentro de los cuatro meses posteriores al nacimiento, una enfermera de salud pública visitara a estos bebés en su casa para escuchar cómo se encuentra la madre y el bebé.

Consultas: Chiiki Hoken- ka (Sección para la salud en la comunidad) del Centro Kenko Fukushi (Centro de Salud y Bienestar) ☎04-2966-5513

Giấy khai sinh

Trong vòng 14 ngày kể từ khi em bé ra đời phải thông báo cho Shimin-ka (Ban thị dân) của tòa thị chính. Đối với em bé có quốc tịch ngoại quốc, ngoài giấy khai sinh, cần phải làm các thủ tục sau:

① Lấy visa (tại Cục quản lý xuất nhập cảnh): mang theo giấy chứng minh khai sinh đến làm thủ tục trong vòng 30 ngày. Không cần phải có hộ chiếu.

② Giấy khai sinh của nước mình (tại Đại sứ quán): có một số nơi yêu cầu nhiều chi tiết hơn trong giấy chứng minh khai sinh (ví dụ như đại sứ quán philippine). Cụ thể, hãy liên hệ với đại sứ quán của nước mình để biết thêm chi tiết.

Khám bệnh cho trẻ nhỏ

Trung tâm phúc lợi sức khỏe (kenko Fukushi) thực hiện khám sức khỏe cho trẻ nhỏ miễn phí. Thông báo sẽ được gửi tới gia đình sau khi đã hoàn tất thủ tục khai sinh. Hãy mang theo sổ khám mẹ và bé.

- Khám trẻ 3 tháng tuổi
- Khám trẻ 18 tháng tuổi
- Khám trẻ 3 tuổi

Thăm khám trẻ mới sinh

Người hộ sinh hoặc chuyên viên tư vấn sức khỏe sẽ tới thăm khám tại nhà nếu có yêu cầu. Ngoài cân trọng lượng của trẻ, họ sẽ giúp bạn tư vấn chi tiết về các vấn đề liên quan như tình hình sức khỏe của người mẹ, tiêm chủng, sữa mẹ/ sữa ngoài..vv

Thăm khám chào em bé

Sau 4 tháng kể từ ngày sinh, chuyên viên tư vấn sức khỏe sẽ tới thăm đối với những người không có yêu cầu thăm khám ngay sau sinh. Khi đó hãy cho biết tình trạng của mẹ và bé.

Giải đáp thắc mắc: Chiiki Hoken-ka (Ban bảo vệ sức khỏe cộng đồng) của trung tâm phúc lợi sức khỏe. (☎04-2966-5513)

出生登记

孩子出生后，外国籍的市民也必须在 14 日以内到市政府的市民课办理出生登记。此外，还要办理以下手续：

（1）申请签证（入国管理局）：30 天以内持出生受理证明书前往办理。无护照也可办理。

（2）自己国家的出生登记（大使馆）。也有需要更详细的出生记载事项证明书的情况（如菲律宾大使馆）。详细情况请咨询各大使馆。

婴幼儿检查

福利健康中心免费为婴幼儿提供健康检查。办理出生登记后，会收到体检通知。去检查时请带好母子健康手册。

- 3 个月健康检查
- 1 岁 6 个月健康检查
- 3 岁儿童健康检查

新生儿访问

助产士和保健师会访问需要帮助的家庭。除了给宝宝称量体重之外，还会就母亲身体状况、宝宝预防接种、母乳・粉乳喂养等进行指导及给予建议。

你好！宝宝 访问

对出生后 4 个月内没有利用新生儿访问服务的家庭进行访问，了解母婴的情况。

咨询：健康福祉中心区域保健科（☎04-2966-5513）

予防接種　Vaccination

赤ちゃんの生まれた月の翌月末までに、決められた期間なら予防接種が無料で受けられる券（予診票）が束になったものが郵便で送られてきます。大切に保管して、すべての接種をきちんと受けてください。

■予診票 Yoshin-hyo

予診票を英語・スペイン語・ポルトガル語・中国語・韓国語・タガログ語・タイ語に直したものが、外国人相談窓口にあります。

■個別接種 Kobetu Sesshu

ＢＣＧ以外の予防接種は全部、スケジュールを見て、適切な時期に自分で病院に予約してください。病院によっては、予防接種ができる曜日が決まっています。母子健康手帳と記入した予診票を持って行きます。接種は無料です。

■ＢＣＧ（集団接種）

ＢＣＧは、1 歳になるまで（生後 5～8 か月が標準）の赤ちゃんが対象です。月 1 回健康福祉センターで実施しています。受付は午前 9 時 30 分から午前 10 時 30 分までです。生まれた月で指定日がありますが、都合がつかないとか、赤ちゃんの体調が良くないとかの場合は、1 歳になるまでの実施日に来てください。母子健康手帳と記入した予診票を持って行きます。無料です。

予防接種の種類

- B 型肝炎
- ヒブ
- 肺炎球菌
- 4 種混合（百日ぜき・ジフテリア・ポリオ・破傷風）
- 麻しん風しん混合
- 水ぼうそう
- 日本脳炎
- ＢＣＧ（結核）（集団接種）
- 二種混合（ジフテリア・破傷風）
- HPV（子宮頸がん予防）

問い合わせ：健康福祉センター地域保健課

A book of vaccination coupons (with questionnaire) will be sent by the end of the next month of birth. With the coupons, your baby can receive the proper vaccinations for free during the designated times. Keep the coupon book at hand, and make sure to receive all the vaccinations on time.

VACCINATION QUESTIONNAIRE

The questionnaire in the coupons is translated into English, Spanish, Portuguese, Chinese, Korean, Tagalong and Thai, and available at the Information Desk for Foreign Residents.

INDIVIDUAL VACCINATIONS

For all vaccination except BCG, you need check the schedule and make your own appointment at a hospital by yourself at an appropriate time. Some hospitals have designated days of the week when vaccinations are available. Bring your Boshi Kenko Techo (mother and child medical record book) and the coupon with the attached questionnaire completed. It's free of charge.

BCG (mass vaccination)

BCG is available for babies before their first birthday (typically between 5 and 8 months old). Group vaccinations are given at the Kenko Fukushi (Health & Welfare) Center once a month. Reception is open between 9:30 and 10:30 a.m. One particular day is designated depending on the month of birth, however you can come on any day before your baby's first birthday if the date is not good for you or your baby is sick on that day. Bring your Boshi Kenko Techo (mother and child medical record book) and the coupon with the attached questionnaire completed. It's free of charge.

VACCINATIONS PROVIDED:

- Hepatitis B
- Hib (Haemophilus influenzae type B)
- Pneumococcus
- DPT-IPV (diphtheria, pertussis, tetanus, and polio)
- Measles & Rubella (German measles)
- Chickenpox
- Japanese encephalitis
- BCG (tuberculosis)(mass vaccination)
- DT (diphtheria and tetanus)
- HPV (cervical cancer prevention)

Inquiries: the Chiiki Hoken-ka (Section for Community Health) of the Kenko Fukushi Center (Health & Welfare Center)

健康福祉センター

Kenko Fukushi Center
(Health & Welfare Center)
Centro Kenko Fukushi (Salud y Bienestar)
Trung tâm phúc lợi sức khỏe
健康福祉中心

上藤沢 730-1
☎04-2966-5511

ACCESS

直行バス「てぃーろーど」Direct Bus Service

●入間市駅から 市役所経由 約20分
（1 日 9便）From Iruma-shi Station via City Office about 20 minutes (9 services per day)

●武蔵藤沢駅から 約10分
（1 日 5便）From Musashi Fujisawa Station about 10 minutes (5 services per day)

Un libro de cupones de vacunación (con cuestionario) será enviado a finales del próximo mes del nacimiento. Con los cupones, su bebe puede recibir las vacunas adecuadas de forma gratuita durante los horarios designados. Mantenga el libro de cupones a mano y asegúrese de recibir todas las vacunas a tiempo.

CUESTIONARIO DE VACUNACION

El cuestionario que esta en los cupones se traduce al inglés, español, porgues, chino, coreano, tagalog y tailandés, y esta disponible en la oficina de información para residentes extranjeros.

VACUNAS INDIVIDUALES

Para todas las vacunas excepto BCG, necesita checar las fechas y hacer su propia cita en un hospital por si mismo en un momento apropiado. Algunos hospitales han designado los días de la semana en que las vacunas están disponibles. Lleve su Boshi Kenko Techo (libreta con la historia clínica materno-infantil) y el cupón con el cuestionario adjunto completo. Es gratis.

BCG (vacunación masiva)

BGC es una opción disponible para bebés antes de su primer cumpleaños (generalmente entre los 5 y 8 meses de edad). Las vacunas grupales se dan en el Centro Kenko Fukushi (Salud y Bienestar) una vez al mes. La recepción está abierta entre las 9:30 y las 10:30 a.m. Se designa un dia en particular según el mes de nacimiento, sin embargo, puede asistir cualquier dia antes del primer cumpleaños de su bebé si la fecha no es buena para usted o su bebé está enfermo ese día. Llevar su Boshi Kenko Techo (libreta con la historia clínica materno- infantil) y el cupón con el cuestionario adjunto completo. Es gratis.

VACUNAS PROPORCIONADAS

- Hepatitis B
- Hib (Haemophilus influenza tipo B)
- Neumococo
- DPT – IPV (Difteria, tos ferina, tétanos y polio)
- Sarampión y rubéola (sarampión alemán)
- Varicela
- La encefalitis japonesa
- BCG (tuberculosis) (vacunación masiva)
- DT (Difteria y tétanos)
- VPH (prevención del cancer cervical)

Consultas: Chiiki Hoken- ka (Sección para la salud en la comunidad) del Centro Kenko Fukushi (Centro de Salud y Bienestar)

Tập phiếu tiêm chủng (phiếu kiểm tra sơ bộ) có thể dùng để được tiêm chủng miễn phí trong thời hạn qui định, sẽ được gửi đến nhà của trẻ mới sinh qua đường bưu điện vào cuối tháng của tháng sau khi trẻ sinh ra. Hãy giữ cẩn thận và cho trẻ tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin

Phiếu kiểm tra sơ bộ

Phiếu kiểm tra sơ bộ bằng tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Trung, tiếng Hàn, tiếng Tagalog, tiếng Thái có sẵn tại cửa sổ tư vấn dành cho người nước ngoài.

Tiêm chủng cá biệt

Tất cả các loại tiêm chủng ngoài BCG, hãy xem lịch và tự mình đến bệnh viện để hẹn trước vào thời điểm thích hợp. Các ngày trong tuần có thể tiêm chủng được qui định tùy theo từng bệnh viện. Khi đi nhớ mang theo sổ khám và phiếu kiểm tra sơ bộ đã điền đủ thông tin. Tiêm chủng miễn phí.

BCG

Đối tượng được tiêm chủng vắc xin BCG là trẻ dưới 1 tuổi (sau sinh từ 5~8 tháng tuổi). Được thực hiện tại trung tâm phúc lợi sức khỏe mỗi tháng 1 lần. Tiếp nhận vào buổi sáng từ 9giờ30 đến 10giờ30. Trường hợp vào ngày tiêm chủng tính từ tháng trẻ ra đời, không thể đưa trẻ đến tiêm hoặc tình trạng sức khỏe của trẻ không tốt, thì hãy đưa trẻ đến vào ngày tiêm khác trước khi trẻ lên 1 tuổi. Khi đi mang theo sổ khám và phiếu kiểm tra sơ bộ đã điền đủ thông tin. Tiêm chủng hoàn toàn miễn phí.

Các loại vắc xin tiêm chủng

- Viêm gan B
- Hib (trực khuẩn gây viêm màng não)
- Phế cầu khuẩn
- Vắc xin 4 trong 1 DTP-IPV (ho gà, bạch hầu, bại liệt, uốn ván)
- Sởi và sởi đức
- Thủy đậu
- Viêm não Nhật Bản
- BCG (bệnh lao, bệnh phong)
- Vắc xin 2 trong 1 (bạch hầu, bại liệt)
- HPV（ung thư cổ tư cung）

Giải đáp thắc mắc: Chiiki Hoken-ka (Ban bảo vệ sức khỏe cộng đồng) của trung tâm phúc lợi sức khỏe.

办理出生登记后，宝宝出生月份的月末之前，会收到在规定期间内可以免费打预防针的接种通知（接种问诊票）。请保管好，并积极完成所有的疫苗接种。

接种问诊票

接种问诊票的英语、西班牙语、葡萄牙语、中文、韩国语、他加禄语的翻译版本也可在外国人咨询窗口领取到。

个别接种

BCG 以外的接种，请确认接种日程表，在相应的日期内自行预约医院。可以接受疫苗注射的日期因院而异。请带好母婴手册和填写好的预防疫苗接种问诊票到医院打预防针。市问诊票的预防接种为免费。

BCG

接种对象为满一岁前（出生后 5～8 个月为宜）的婴儿。在健康福祉中心每个月实施一次。受理时间为上午 9 点半到 10 点半。根据出生的月份，指定接种日期会有所不同。如果因有事或宝宝身体不适无法前来，您可以在宝宝一岁之前实施接种的其他日期前来接种疫苗。前来时请带好母婴手册和填写好的疫苗接种票。此疫苗为免费。

预防接种的种类

- 乙型肝炎
- Hib
- 肺炎球菌
- 四联合（百日咳、白喉、脊髓灰质炎、破伤风）
- 麻疹风疹联合
- 水痘
- 乙型脑炎
- BCG 卡介苗
- 二联合（白喉、破伤风）
- HPV（宫颈癌预防）

咨询：健康福祉中心区域保健科

保育所・学童保育室 Nursery Schools/After-School Nursery

■認可保育所 Ninka Hoikusho

お父さん・お母さんが働いているか、病気などで世話が受けられない 5 歳までの子どものために、認可保育所があります。一年の途中でも空きがあれば入れますが、一番入りやすいのは学年が始まる 4 月です。4 月から入るためには 11 月の申し込み期間に申し込む必要があります。

保育所によって子どもを預かる時間や預かる子どもの年齢、サービスなどが違います。

認可保育所は、埼玉県知事が認可して入間市が補助をしている保育所で、市内に 31 カ所（市立 11＋私立 20）あります。料金は世帯の所得によって決まり、どこの保育所でも同じです。申込みは、保育幼稚園課で受け付けます。

■認可外保育所 Ninka-gai Hoikusho

認可外保育所は、埼玉県知事の認可を受けず、入間市の補助も受けていない民間の託児所・ベビールームなどで、料金・時間・サービスはいろいろです。申込みはそれぞれの施設で受付けます。

■学童保育室 Gakudo Hoikushitsu

市内には 21 カ所の学童保育室があり、小学生を放課後 6 時まで保育します。宿題や読書やゲームなどをします。保育料は月 7,000 円ですが、世帯の収入によって減額があります。申し込みは青少年課へ。

■ファミリーサポートセンター

子育てのサポートが必要な会員と、お手伝いができる会員をつなげる有償ボランティアの制度です。保育所のお迎えに行ってくれたり、急な用事のときに預かったりしてくれます。利用する人は一時間 700 円～800 円を支払います。いるまファミリーサポートセンター ☎04-2964-2666 で会員登録を受け付けています。
http://iruma-shakyo.or.jp/?p=2076

AUTHORIZED NURSERY SCHOOLS

Children up to five years of age who cannot be cared for at home because of parents' work schedules, sickness, etc. are eligible for admission to nursery schools (hoikuen or hoikusho). Applications for admission to these nursery services are accepted throughout the year if there is an opening, but the biggest chance is in April when a new school year begins. For admission in April, you need to apply during a special application period set in November.

School hours, acceptable ages, and services provided are different for each school.

Authorized nursery schools are approved by the Saitama Governor and supported by the City. In Iruma, there are 31 authorized nursery schools for preschool children (11 municipal and 20 private). Fees for all nursery schools are the same, and based on family income. Applications are accepted at Hoiku Yochien-ka (Section for Nursery School and Kindergarten) in the City Office.

UNAUTHORIZED NURSERY SCHOOLS

These nursery schools, usually called takujisho or "baby rooms", are not authorized by Governor of Saitama nor supported by the City. Fees, hours and services vary. Applications must be made at each facility.

AFTER-SCHOOL NURSERY

There are 21 after-school nurseries in Iruma City, which take care of children in elementary school ages until 6:00 p.m. while doing homework, book reading, games, etc. The fee is 7,000 yen a month, but there is deductions based on household incomes. You may apply at the Seishonen-ka (Section for Youth) in the City Office.

FAMILY SUPPORT CENTER

This is a paid volunteer program to connect members who need support for child rearing and members who can offer supports. Supports include picking up a child at a nursery school and taking care at volunteer's home, and a provisional support when parents have an unexpected business. Members who use this service pay 700 to 800 yen for one hour. Membership application is accepted at Iruma Family Support Center.
☎04-2964-2666.
http://iruma-shakyo.or.jp/?p=2076

GUARDERÍAS CON LICENCIA

Los niños hasta 5 años, que no pueden ser atendidos en el hogar debido a los horarios de trabajo de los padres, la enfermedad, etc., son elegibles para el ingreso en escuelas infantiles (Hoikuen o Hoikusho). Las solicitudes de admisión a estos servicios de guardería se aceptan durante todo el año si hay una vacante, pero la mayor posibilidad es en abril, cuando comienza un nuevo año escolar. Para la admisión en abril, debe presentar su solicitud durante un período de solicitud especial establecido en noviembre. Las horas escolares, las edades aceptables y los servicios provistos son diferentes para cada escuela.

Las guarderías autorizadas son aprobadas por el gobernador de Saitama y apoyadas por la ciudad de Iruma, existen 31 escuelas infantiles autorizadas para niños en edad preescolar (11 municipales y 20 privadas). El costo para todas las guarderías son los mismos y se basan en los ingresos familiares. Las solicitudes se aceptan en Hoiku Yochien-ka (Sección para Guardería y jardín de niños) en la Oficina de la Ciudad.

GUARDERIAS NO AUTORIZADAS

Estas escuelas infantiles; generalmente llamadas Takujisho o "Cuartos de bebes", no son apoyadas por la Ciudad. Las tarifas, horarios y servicios varían. Las solicitudes deben ser hechas en cada instalación.

GUARDERIA DESPUES DE LA ESCUELA

Hay 21 guarderías – para después de la escuela- en la ciudad de Iruma, que se ocupan de los niños en edades de escuela primaria hasta las 6:00 p.m., mientras hacen la tarea, lectura de libros, juegos, etc. El costo es de 7,000 yenes al mes, pero el pago se basa sobre las deducciones de ingresos del hogar. Puede presentar su solicitud en Seishonen-ka (Sección para jóvenes) en la Oficina de la ciudad.

CENTRO DE APOYO FAMILIAR

Este es un programa voluntario pagado para conectar a los miembros que necesitan apoyo para la crianza de los niños y los miembros que pueden ofrecer apoyo. El apoyo incluye la elección de un niño en un jardín de infancia y el cuidado en el hogar de los voluntarios, y un soporte provisional cuando los padres tienen un negocio inesperado. Los miembros que usan este servicio pagan de 700 a 800 yenes por una hora. Se acepta la solicitud de membresía en Iruma Centro De Apoyo Familiar

Tel.04-2964-2666.

http://iruma-shakyo.or.jp/?p=2076

Nhà trẻ được cấp phép

Nhà trẻ được cấp phép dành cho trẻ dưới 5 tuổi, có bố mẹ bận đi làm, bị bệnh, hoặc không thể trông trẻ. Có thể xin vào bất cứ lúc nào trong năm nếu nhà trẻ đó còn chỗ trống, thời điểm nhập học dễ nhất là vào tháng 4. Để tháng 4 có thể nhập học thì cần phải làm thủ tục đăng ký trong thời hạn đăng ký vào tháng 11. Thời gian trông trẻ, độ tuổi của trẻ, hoặc các dịch vụ sẽ khác nhau tùy từng nhà trẻ

Trong thành phố có 31 nhà trẻ được cấp phép bởi tỉnh trưởng tỉnh Saitama và được thành phố Iruma hỗ trợ (trong đó có 11 trường công và 20 trường tư). Học phí của tất cả các nhà trẻ đều giống nhau, phụ thuộc vào thu nhập của từng hộ gia đình. Đăng ký tại Hoiku Yochien-ka (Ban nhà trẻ và mẫu giáo) của tòa thị chính.

Nhà trẻ không được cấp phép

Nhà trẻ không được cấp phép là nơi gửi trẻ hoặc phòng trông trẻ của tư nhân, không được tỉnh trưởng tỉnh Saitama cấp phép và cũng không được thành phố hỗ trợ. Chi phí, thời gian và dịch vụ đa dạng. Đăng ký trực tiếp tại mỗi trường.

Trông trẻ sau giờ học

Trong thành phố có 21 nơi nhận trông trẻ sau giờ học, tại đây sẽ trông trẻ em là học sinh tiểu học, sau giờ tan trường đến 18giờ. Cho trẻ làm bài tập, đọc sách hoặc chơi trò chơi. Học phí là 7,000 yên/1 tháng, nhưng có thể giảm tùy theo mức thu nhập của mỗi hộ gia đình. Đăng ký tại Seishonen-ka (Ban thanh thiếu niên) của tòa thị chính.

Trung tâm hỗ trợ gia đình

Là chương trình tình nguyện viên có trả công, kết nối giữa những thành viên cần sự hỗ trợ để nuôi dậy trẻ và những thành viên có thể giúp đỡ. Như đi đón trẻ hộ, hoặc trông trẻ thay khi có việc bận đột xuất. Chi phí cho người sử dụng dịch vụ này là 700 ~ 800 yên/ 1 giờ.

Đăng ký hội viên tại Trung tâm hỗ trợ gia đình ☎04-2964-2666.

http://iruma-shakyo.or.jp/?p=2076

许可托儿所

为父母双方都工作、或因生病等，无法照顾不满 5 岁的孩子家庭设置了托儿所。如有空位，可随时入托，最容易入托时期为学年初的 4 月。要想 4 月入托，需要在 11 月的申请期间进行办理申请手续。

各托儿所的开放时间、托放年龄、以及各种服务项目也有所不同。

"许可托儿所"是指得到埼玉县知事（县长）的许可、入间市市政府给予补贴的托儿所。市里有 31 所（市立 11+私立 20）。所有托儿所的托儿费，都是根据父母的收入来决定的。申请手续在保育幼儿园科办理。

许可外托儿所

"无许可托儿所"是指未得到埼玉县县长许可、未有入间市市政府补贴的民间托儿所、宝宝室等。托儿费、开放时间以及服务项目等各不相同。申请手续在各托儿所办理。

学童保育室

市内有 21 所学童保育室，照看放学后小学生，开放到晚上 6 点。可做作业、读书、玩耍等。保育费用为每月 7,000 日元，根据家庭收入酌情减免。申请请到青少年科。

家庭支援中心

是为需要育儿支援的家庭介绍支援会员的收费志愿活动制度。托儿所的接送、大人需外出时的看管等服务。利用者每小时支付 700～800 日元。

入间家庭支援中心

请拨打电话进行利用会员登记。

☎04-2964-2666

http://iruma-shakyo.or.jp/?p=2076

小学校・中学校・高校 Elementary/Junior High/High Schools

入間市の小中学校の完全ガイド

Perfect Guide to Elementary & Junior High Schools in Iruma

Guía para primarias y secundarias en Iruma

Hướng dẫn chi tiết về trường tiểu học, trung học của thành phố Iruma.

入间市中小学校指南

English, Español, Portuguese, 中文

外国人相談窓口にあります。
Available at the Information Desk for Foreign Residents

Disponible en la oficina de información a residentes extranjeros.

Cửa sổ tư vấn dành cho người nước ngoài.

可在外国人咨询处领取

4月1日時点で満6歳の子どもが4月から小学校に入学します。外国籍の子どもには学校に行く義務はありませんが、入学が奨励されています。

■入間市の小中学校

入間市には、小学校が16校、中学校が11 校あります。各学校には学校区が決まっていて、入る学校は住んでいる地域で決まっています。子どもが入学する前の年の秋に、教育委員会から健康診断のお知らせがあります。また、1月下旬に「入学通知書」が送られてきます。

■学費 Gakuhi

公立の小学校・中学校は入学金・授業料はなく、教科書は無償で受け取れますが、学校給食費・教材費・ＰＴＡ会費・修学旅行費などは、毎月払います。

問い合わせ：学校教育課

■高校進学ガイダンス

日本語以外を母国語とする生徒と保護者を対象に、日本の高校への入学試験制度について説明会が、毎年 7 月に所沢で開催されます。説明会には日本語で行われますが、通訳がつきます。先輩学生の経験が聞けたり、高校の先生と個人的に話す機会もあります。個人面談では、受験資格など状況に応じた助言がもらえます。参加は無料ですが、事前の申し込みが必要です。

外国人相談窓口は喜んで申し込みのお手伝いをします。

Children who are 6 years of age by April 1st enter elementary school as first grade students. Children of foreign nationality are exempt from compulsory education, however, they are encouraged to attend school.

ELEMENTARY & JUNIOR HIGH SCHOOLS IN IRUMA

There are 16 elementary schools and 11 junior high schools in Iruma. Each school has its own zone so the school your child should attend depends on where you live. In autumn prior to the school year when your child enters an elementary school, you will receive an invitation to a mandatory medical checkup from the Board of Education (Kyoiku Iinkai). Also in late January, you will receive a 'Notice of Elementary School Admission'.

SCHOOL FEES

Students in public elementary and junior high schools are not charged any tuition or textbook fees. However, parents are responsible for other monthly costs such as school lunch fees, stationary fees, PTA membership fees, and school-trip fees.

Inquiries: Gakko Kyoiku-ka (Section for School Education)

JAPANESE HIGH SCHOOL ENTRANCE GUIDANCE

Guidance lectures on the Japanese high school entrance examination system for students and parents whose mother language is not Japanese will be held in Tokorozawa in July every year. Lectures will be given in Japanese, but interpretation will be available. You can also hear about the experiences of older non-native students, and will have the chance to personally speak with teachers from high schools. In this personal interview, advice based on your circumstances, including eligibility for taking entrance examinations will be provided. Admission is free, however prior registration is required.

The Information Desk for Foreign Residents at the Iruma City Office is happy to help you with your registration.

Los niños que tienen 6 años de edad antes del 1º de abril entrada a la escuela primaria, como estudiantes de primer grado. Los niños de nacionalidad extranjera están exentos de la educación obligatoria, sin embargo, los animan a asistir a la escuela.

PRIMARIAS Y SECUNDARIAS EN IRUMA

Hay 16 escuelas primarias y 11 secundarias en Iruma. Cada escuela tiene su propia zona así que la escuela que su hijo debe asistir depende de donde usted vive. En otoño, antes del año escolar, cuando su hijo ingrese a una escuela primaria, recibirá una invitación para un chequeo médico obligatorio de la junta de Educación (Kyoiku Iinkai). Tambien a finales de enero, recibirá un "Aviso de Admisión a la Escuela Primaria".

PAGOS ESCOLARES

Los estudiantes en escuelas primarias y secundarias públicas no están obligados a pagar cuota de inscripción o costo por libros. Sin embargo, los padres son responsables de otros costos mensuales como el costo del almuerzo escolar, costo de artículos escolares, la cuota de miembro de PTA y costo de viajes escolares.

Consultas: Gakko Kyoiku-ka (Sección de Educación Escolar)

Những trẻ đủ 6 tuổi có ngày sinh kể từ ngày 1 tháng 4, sẽ bắt đầu bậc tiểu học vào tháng 4. Trẻ em có quốc tịch nước ngoài không bắt buộc phải đến trường, nhưng được khuyến khích nhập học.

Trường tiểu học và trung học cơ sở trong Iruma

Trong thành phố Iruma có 16 trường tiểu học và 11 trường trung học cơ sở. Mỗi khu vực đều có trường học, vì thế trường học của con bạn cũng phụ thuộc vào khu vực bạn sống. Vào mùa thu của năm trước khi học sinh nhập học, sẽ có thông báo khám sức khỏe từ bộ giáo dục và đào tạo (Kyoiku Iinkai). Ngoài ra, "giấy báo nhập học" sẽ được gửi tới nhà vào cuối tháng 1.

Học phí

Miễn phí đối với phí nhập học, học phí, tiền sách giáo khoa của trường tiểu học và trung học cơ sở công lập, nhưng hàng tháng phải trả các chi phí khác như phí cung cấp bữa ăn tại trường, phí dụng cụ học tập, tiền quĩ hội phụ huynh (PTA), phí dã ngoại của trường..vv

Giải đáp thắc mắc: Gakko Kyoiku-ka (ban giáo dục và đào tạo)

4 月 1 日时满 6 周岁的孩子，当年 4 月开始上小学。外国籍的孩子在日本虽然没有上学的义务，但积极鼓励上学学习。

入间市的中小学

入间市有 16 所小学，11 所中学。各学校都有规定的学区，入哪所学校是由孩子所住的区域来决定的。办过外国人登记的孩子，到了该入学的年龄，1 月下旬会收到由教育委员会寄来的「入学通知书」。

学费

公立的中小学的入学费、学费、教科书费是免费的。但是，伙食费，教材费、家长教师联合会费、修学旅行费等是要学生每月上交的。

咨询：学校教育科

GUIA DE ENTRADA DE LA ESCUELA SECUNDARIA JAPONESA

Las conferencias de orientación sobre el sistema de examen de ingreso a la escuela secundaria japonesa para estudiantes y padres cuya lengua materna no es el japonés se celebran en Tokorozawa en julio de cada año. Se darán conferencias en japonés, habrá interpretación disponible. Tambien puede escuchar las experiencias de estudiantes no nativos mayores y tendrá la oportunidad de hablar personalmente con los maestros de las escuelas secundarias. En esta entrevista personal, se proporcionará asesoramiento en función de sus circunstancias, incluida la elegibilidad para tomar los exámenes de ingreso. La entrada es gratuita, sin embargo, se requiere inscripción previa.

La oficina de información para residentes extranjeros en la oficina de la ciudad de Iruma estará encantada de ayudarle con su registro.

Hướng dẫn vào bậc trung học phổ thông

Buổi giới thiệu về hình thức thi vào cấp 3 của Nhật dành cho đối tượng là học sinh và người giám hộ có tiếng mẹ đẻ không phải tiếng Nhật, sẽ được tổ chức ở Tokorozawa vào tháng 7 hàng năm. Buổi giới thiệu tiến hành bằng tiếng Nhật, nhưng sẽ có phiên dịch. Tại đó có thể nghe kinh nghiệm của các học sinh khóa trước cũng như cơ hội để gặp mặt nói chuyện trực tiếp với thầy cô của trường. Khi trao đổi riêng với mỗi cá nhân, tùy trường hợp học sinh có thể sẽ nhận được những lời khuyên hữu ích cho kỳ thi. Tham gia miễn phí, nhưng cần phải đăng ký trước.

Cửa sổ tư vấn dành cho người nước ngoài luôn sẵn lòng giúp đỡ bạn đăng ký.

初中升学说明会

为母语是日语之外的学生及家长，针对升日本高中的入学考试制度的说明会，每年 7 月在所泽举行。说明会用日语讲，但有外语翻译。可以听毕业学生的体验之谈，还可以与高中老师一对一的直接交流。对于个人面谈，可以根据考试资格等状况给予建议指导。参加费为免费，但需要提前报名。

外国人咨询窗口很高兴帮您报名。

家族のための資金援助　Financial Aids for Families

ちゅうがっこうを おわるまでの こどもがいますか？
そのかぞくには、おかねのてあてがあります。こどものびょういんの おかねも ただになります。

おかあさんだけ、または、おとうさんだけの かぞくには、とくべつの てあてがあります。

■ 児童手当　Jido Teate

中学 3 年生までの子どもを育てているすべての家庭に支給される手当です。子どもが住民登録をしている必要があります。所得が高い世帯は減額されます。子どもが生まれたら、こども支援課または支所で手続きをしてください。

■ 児童扶養手当　Jido Fuyo Teate

父親か母親がいないか、父親か母親に一定の障害のある家庭で、18 歳になって最初の3月31日がくるまで(子どもに障害がある場合は 20 歳まで)の子どもを育てている母親か父親に支給されますが、所得制限があります。詳しいことはこども支援課に相談してください。

■ 子ども医療費支給制度
Kodomo Iryo-hi Shikyu Seido

中学校を卒業するまでの子どもの医療費を助成します。助成を受けるためには、健康保険に加入している必要があります。子どもが産まれたらこども支援課または支所で手続きをしてください。

入間市内の病院では、子ども医療費受給証を見せれば、窓口で支払いはありません。市外の病院では、一度窓口で支払い、あとで市役所に還付を請求します。

■ ひとり親家庭等医療費支給制度
Hitori Oya Katei-to Iryo-hi Shikyu Seido

18 歳になって最初の 3 月 31 日が来るまでの子どもを育てている母子・父子家庭の親または子を対象に、医療費の一部を助成します。所得制限があります。詳しくはこども支援課へ。

■就 学 援助制度

入間市立の小・中学校に子どもが通よっていて、経済的に困っている家庭に、給食費・教材費・修学旅行費などの一部を援助する制度です。申請書は学校や学校教育課にあります。記入して学校か学校教育課に提出してください。

CHILD ALLOWANCE (KODOMO TEATE)

This allowance is for all the families who are caring for children in the 3rd year of junior high school and younger. The child must have completed the registration in the City. The decreased amount is applied for high-income households. Apply at the birth of your child at Kodomo Shien-ka (Section for Child Support) in the City Office or one of the branch City Offices.

CHILD CARE ALLOWANCE

This allowance is for families without a father or mother or whose father or mother cannot work because of some disability. It is paid to the mother or father until March 31st following the child's 18th birthday (or 20th birthday if the child has a disability). Limited income requirement. For details contact Kodomo Shien-ka (Section for Child Support).

MEDICAL SUBSIDY FOR CHILDREN

The City will pay medical expenses you have paid to a hospital for your child before finishing junior high school. To be eligible, you need to be a member of public health insurance. Apply at the Kodomo Shien-ka (Section for Child Support) or at one of the City Branch Offices, as soon as possible after the birth of the child.

At hospitals in Iruma City, you do not have to pay at the window by showing your certificate of eligibility. At hospitals out of Iruma, you can request for reimbursement after paying at the window.

SPECIAL MEDICAL SUBSIDY FOR SINGLE PARENT FAMILIES

This medical subsidy is available for single mother-and-child and single father-and-child families. It can be received until March 31st following your child's 18th birthday. Limited income requirements. For details, Kodomo Shien-ka (Section for Child Support).

SUBSIDY FOR SCHOOL CHILDREN

Families in financial difficulty whose children are in public elementary or junior high school in Iruma may receive a subsidy for part of their school expenses such as lunch, stationary, and school trip fees. To apply, request an application form from the school or the Gakko Kyoiku-ka (Section for School Education) in the City Office. Submit the form to your child's school or the Gakko Kyoiku-ka.

SUBSIDIO PARA INFANTES

Este subsidio es para todas las familias que cuidan niños en el tercer año de secundaria y menores. El niño debe haber completado el registro en la Ciudad. El monto reducido se aplica a los hogares de altos ingresos. Aplica en el nacimiento de tu hijo al Kodomo Shien-ka (Sección de Manutención de Menores) en la Oficina de la ciudad o en una de las oficinas de la ciudad.

ASIGNACION DE CUIDADO INFANTIL

Este subsidio es para familias sin padre o madre o cuyo padre o madre no pueden trabajar debido a alguna discapacidad. Se paga a la madre o al padre hasta el 31 de marzo después de que el niño cumpla 18 años (o 20 años si el niño tiene una discapacidad). Requisito de ingreso limitado. Para mas detalles contactar con Kodomo Shien-ka (Sección de Manutención de menores).

SUBSIDIO MEDICO PARA NIÑOS

La ciudad pagara los gastos médicos que haya pagado al hospital por su hijo antes de terminar la escuela secundaria. Para ser elegible, debe ser miembro de un seguro de salud público. Aplicar en Kodomo Shien-ka (Sección de Manutención de Menores) o en una de las sucursales de la ciudad, tan pronto como sea posible después del nacimiento del niño.

En los hospitales de la ciudad de Iruma, no tiene que pagar en la caja, mostrando su certificado de elegibilidad. En los hospitales fuera de Iruma, puede solicitar un reembolso después de pagar en la caja.

SUBSIDIO MEDICO ESPECIAL PARA FAMILIAS DE PADRES INDIVIDUALES

Este subsidio medico esta disponible para familias de madres solteras y de padres solteros. Puede recibirse hasta el 31 de marzo después de que su hijo cumpla 18 años. Requisitos de ingresos limitados. Para más detalles, Kodomo Shien-ka (Sección de Manutención de Menores).

SUBSIDIO PARA NIÑOS DE LA ESCUELA

Las familias con dificultades financieras cuyos hijos están en la escuela primaria o secundaria publica en Iruma pueden recibir un subsidio para una parte de sus gastos escolares, como las tarifas de almuerzo, materiales y viajes escolares. Para aplicar, solicite un formulario de solicitud de la escuela o a Gakko Kyoiku ka (Sección de Educación Escolar) en la Oficina de la Ciudad. Envíe el formulario a la escuela de su hijo o Gakko Kyoiku-ka.

Trợ cấp nhi đồng

Là trợ cấp cho tất cả các gia đình có con là học sinh năm 3 bậc trung học cơ sở trở xuống. Trẻ em thuộc đối tượng nhận trợ cấp cần phải có đăng ký cư trú. Gia đình có thu nhập cao số tiền trợ cấp sẽ giảm. Khi trẻ ra đời, làm thủ tục này tại ban hỗ trợ trẻ em hoặc các chi nhánh của tòa thị chính

Trợ cấp nuôi dưỡng trẻ em

Hỗ trợ cho bố hoặc mẹ trong gia đình phải nuôi trẻ em không có cha hoặc mẹ, hoặc cha/mẹ bị khuyết tật (hỗ trợ đến khi trẻ đủ 18 tuổi tính từ ngày 31 tháng 3 hoặc hỗ trợ đến năm 20 tuổi nếu là trẻ bị khuyết tật). Có mức thu nhập giới hạn. Chi tiết xin liên hệ ban hỗ trợ trẻ em (Kodomo Shien-ka) để tư vấn.

Chế độ trợ cấp chi phí y tế

Hỗ trợ chi phí khám chữa bệnh cho trẻ đến khi tốt nghiệp trung học cơ sở. Để nhận được hỗ trợ, phải tham gia bảo hiểm sức khỏe. Sau khi trẻ chào đời, làm thủ tục này tại ban hỗ trợ trẻ em (Kodomo Shien-ka) hoặc các chi nhánh của tòa thị chính.

Tại bệnh viện trong thành phố Iruma, bạn sẽ không phải thanh toán chi phí khám chữa bệnh nếu xuất trình thẻ hỗ trợ y tế trẻ em. Ở bệnh viện ngoài thành phố, bạn có thể thanh toán trước, sau đó mang hóa đơn tới tòa thị chính để xin hoàn chi phí

Chế độ trợ cấp chi phí y tế cho gia đình nuôi con đơn thân

Hỗ trợ 1 phần chi phí y tế cho đối tượng là cha/mẹ hoặc con của gia đình chỉ có mẹ và con hoặc chỉ có cha và con, hỗ trợ cho đến năm trẻ đủ 18 tuổi tính từ ngày 31 tháng 3. Có mức thu nhập giới hạn. Chi tiết xin liên hệ ban hỗ trợ trẻ em (Kodomo Shien-ka)

Chế độ hỗ trợ đi học

Hỗ trợ một phần cho các chi phí như phí bữa ăn ở trường, dụng cụ học tập, thăm quan của trường..vv cho những gia đình có hoàn cảnh khó khăn, đang cho con đi học bậc tiểu học hoặc trung học cơ sở. Đơn đăng ký có tại trường học hoặc Ban giáo dục và đào tạo. Hãy điền đầy đủ thông tin vào đơn đăng ký và nộp cho trường hoặc Ban giáo dục và đào tạo.

儿童津贴

是为抚养有中学 3 年级以下孩子所有家庭发放的津贴。需要给孩子办理住民登记手续。高收入的家庭会减少津贴金额。孩子出生后，请到儿童支援科或支所去办理手续。

儿童扶养津贴

是对没有父亲 （母亲），或者父亲（母亲）有一定残疾的家庭，到孩子满 18 岁后的第一个 3 月 31 日为止（孩子有残疾时到 20 岁），支付给扶养孩子的母亲或父亲的津贴。有家庭收入限制。详情请向儿童支援科问询。

儿童医疗费补助制度

对中学毕业前的孩子给予医疗费补助。前提是必须加入健康保险。孩子出生后，请到儿童支援科或分所办理手续。

就诊入间市的医院时，只要出示儿童医疗费补助证，就无须在窗口交付费用。利用市外的医院时，需暂且支付，但事后可到市政府办理退费手续。

单亲家庭等医疗费补助制度

是对扶养未满 18 岁孩子（到孩子满 18 岁后的第一个 3 月 31 日为止）的母子、父子家庭，实行的医疗费的部分补助制度。有所得限制。详细事项请向儿童支援科问询。

就学援助制度

是对孩子在入间中学或小学读书且经济困难的家庭，就其伙食费、教材费、修学旅行费等诸费用的一部分，进行援助的制度。申请书到学校或学校教育科领取。填写完后请交给学校或学校教育科。

自治会　Community Association

毎年６月　第１日曜日

市民清掃デー

市民みんなで近所を清掃します。
掃除は午前8時からはじまります。
雨天の場合は、次の日曜日に
延期されます。

The 1st Sunday of June
"Citizens' Cleaning Day"

People all over the City will clean up their neighborhoods. Cleaning starts at 8:00 a.m. In the case of rain, Cleaning Day will be postponed until next Sunday.

EL 1er DOMINGO DE JUNIO
Dia de Limpieza de los Ciudadanos

La gente de toda la ciudad limpiara sus vecindarios. La limpieza comienza a las 8:00 am. En caso de lluvia, el Día de la limpieza será pospuesto hasta

Chủ nhật đầu tiên của tháng 6
Ngày tổng vệ sinh toàn dân

Mọi cư dân trong thành phố tổng vệ sinh quanh nơi ở. Bắt đầu từ 8giờ sáng. Nếu trời mưa, sẽ hoãn sang chủ nhật tuần tiếp theo.

每年 6 月 第一个周日

市民清扫日

市民们一起清扫街区

扫除是早上 8 点开始。雨天时，延期到下个周日。

自治会は地域に住む人たちが自分たちの地域を住み良い場所にしようと作る組織です。入間では、市内のほとんどの地域に自治会があります。自治会に入るかどうかは自由ですが、地域の交流のために参加することをお勧めします。

■自治会の活動

- お知らせ…市役所・市議会・警察などからのお知らせは、自治会を通して配られます。
- 掃除…「市民清掃デー」などの時に地域を掃除します。
- 防災・防犯…災害を防ぐために、自治会は定期的に避難訓練を行います。実際に災害が起こったときには、自治会が援助活動の中心になります。また、犯罪を未然に防ぐため、防犯パトロールを実施しています。
- 地域のごみ集積所を管理します。
- 地域の要望を市役所に伝えます。
- 募金の活動に協力します。
- お祭り・運動会等、地域の行事を計画して実行します。

■会員になるには

近所の人に班長又は自治会長が誰かを聞き、自治会に入りたいことを伝えます。班長又は自治会長に連絡をとり、自治会に入る手続きをします。名前・電話番号・年齢・緊急連絡先などの家庭についての情報の提供と、会費の納入が必要な場合があります。

問い合わせ：自治文化課

Community associations (jichi-kai) are organizations of people living in the same area who want to make their community a good place to live. In Iruma, there are active jichi-kai throughout the city. Membership is voluntary but joining your community association is encouraged because it helps you get to know and understand your neighbors.

ACTIVITIES OF JICHI-KAI

- Informing: newsletters from the City Office, the City Assembly, the Police, etc. are distributed by jichi-kai
- Cleaning: neighbors clean their area on "Citizens' Cleaning Day" and at other opportune times
- Disaster and Crime Prevention: emergency drills for natural disasters are held regularly every year in each area. In an actual emergency situation, jichi-kai will play a most important emergency-support role. To prevent crimes, jichi-kai voluntarily conduct anticrime patrols.
- Controlling garbage stations in the area
- Making appeals or requests to the administrative body
- Supporting collection of public contributions
- Planning and operating special events, such as festivals and athletic meets, in their areas

MEMBERSHIP

Ask one of your neighbors who the group leader (hancho) or director (kaicho) of your area is, and tell them that you wish to join the jichi-kai. Contact the hancho or kaicho and register to join. You may be asked to give information about your household, such as your name, age, telephone number, and emergency contact as well as membership fee.

Inquiries: JIchi Bunka-ka (Section for Community and Culture)

Asociaciones en su Comunidad Hội tự quản 自治会

Las asociaciones comunitarias (Jichi-Kai) son organizaciones de personas que viven en la misma área y que quieren que su comunidad sea un buen lugar para vivir. En Iruma, hay Jichi-Kai activo en toda la ciudad. La membresía es voluntaria, pero unirse a la asociación de su comunidad es alentador por que le ayuda a conocer y comprender a sus vecinos.

ACTIVIDADES DEL JICHI-KAI

- Informar: Los boletines de noticias de la Oficina de la Ciudad, la Asamblea de la Ciudad, la Policía, etc. Son distribuidos por jichi-kai.
- Limpiar: Los vecinos limpian su área en el "Día de la limpieza por los ciudadanos" y en otros momentos oportunos
- Prevención de desastres y crímenes: Simulacros de emergencia para desastres naturales se llevan a cabo regularmente cada año en cada área. En una situación de emergencia real. Jichi-kai desempeñara un papel de apoyo de emergencia más importante. Para prevenir crímenes, los jichi-kai conducen voluntariamente patrullas contra el crimen.
- Control de estaciones de basura en la zona.
- Presentar apelaciones o solicitudes al órgano administrativo.
- Recaudación de aportes públicos.
- Planificación y operación de eventos especiales, como festivales y encuentros deportivos, en sus áreas.

AFILACIÓN

Pregunte a uno de sus vecinos quien es el líder del grupo (Hancho) o director (Kaicho) de su área, dígales que desea unirse al jichi-kai. Póngase en contacto con el Hancho o Kaicho y regístrese para unirse. Se le puede pedir que proporcione información sobre su hogar, como su nombre, edad, número de teléfono y contacto de emergencia, así como también la cuota de membresia.

Consultas: Jichi Bunka-ka (Sección de Comunidad y Cultura)

Hội tự quản (Jichi-kai) là tổ chức mà những người sống trong một khu vực thành lập để cùng nhau tạo nên môi trường sống tốt đẹp. Trong thành phố Iruma, hầu hết mọi khu vực đều có hội tự quản. Việc gia nhập hội là không bắt buộc, nhưng chúng tôi khuyến khích bạn nên tham gia để giao lưu trong khu vực mình sinh sống.

Hoạt động của hội tự quản

- Thông báo: các thông báo của tòa thị chính, hội đồng thành phố, cảnh sát,..vv sẽ được thông báo cho dân qua hội tự quản.
- Tổng vệ sinh: dọn vệ sinh khu vực vào "ngày tổng vệ sinh toàn dân" và một số dịp khác.
- Phòng chống thiên tai và tội phạm: hội tự quản tổ chức tập huấn lánh nạn định kỳ để phòng chống thiên tai. Khi xảy ra tình huống khẩn cấp trên thực tế, hội tự quản sẽ đóng vai trò quan trọng trong hoạt động cứu hộ cứu nạn. Ngoài ra, hội còn tổ chức đi tuần tra để phòng chống tội phạm.
- Quản lý nơi tập kết rác của khu vực
- Truyền đạt mong muốn của khu vực cho tòa thị chính
- Góp sức trong hoạt động quyên góp
- Lên kế hoạch, tổ chức các lễ hội, đại hội thể thao, các sự kiện của khu vực.

Để trở thành thành viên

Hỏi những người sống trong khu vực để biết ai là trưởng nhóm hoặc hội trưởng hội tự quản, và cho họ biết nguyên vọng gia nhập hội tự quản. Liên hệ với trưởng nhóm hoặc hội trưởng và làm thủ tục gia nhập hội. Bạn cần cung cấp thông về gia đình mình gồm họ tên, số điện thoại, tuổi, địa chỉ liên lạc, cũng như phí hội viên.

Giải đáp thắc mắc Jichi Bunka-ka (ban văn hóa cộng đồng)

自治会是住在同一片地区的人们为了使自己居住的地区变得更安逸而成立的一种组织。入间市的绝大多数地区都设有这种组织。入会为个人自由，但为了地区的交流，希望大家积极加入。

自治会的活动

- 通知——市政府、市议会、警察等部门发行的各种通知，通过自治会发放。
- 清扫——"市民清扫日"等时，把居住地区的周围清扫干净。
- 防范——为了防止各种灾害，自治会定期实行避难训练。实际上发生灾害的时候，自治会就会成为救援中心。另外，为防患于未然，还实施巡逻活动。
- 地区的垃圾箱的管理。
- 向市政府转达地区的要求。
- 协助各种募捐活动。
- 祭祀和运动会等。有计划地进行地区的各项活动。

怎样才能成为会员

向左邻右舍打听一下谁是班长、自治会长，表明自己想加入自治会的想法。跟班长或自治会长联络后，就可办入会手续。入会时一般要告知名字、电话号码、年龄、紧急时联络方式等，也有需缴纳会费的个别情况。

咨询：自治文化科

自転車のルール　Bicycle Regulations

■ 自転車の交通ルール

- 信号や標識に従いましょう
- 道路の左側を走行し、歩道の走行は例外的な場合だけ許されます。
- 歩道では歩行者が優先です。
- 子どもが自転車に乗るときは、ヘルメットをかぶらせてください（13 歳未満は義務）
- 埼玉県では自転車損害保険の加入は義務です。

■ 自転車駐車場

自転車は決められた場所にとめましょう。市では武蔵藤沢駅・入間市駅・仏子駅・元加治駅・金子駅の近くに自転車駐車場を設けています。入間市駅南口の駐車場だけが有料です。自転車は 1 か月 1 階 2,200 円、2 階 1,800 円、屋上 500 円、50 ccバイクは 3,500 円です。1 日だと、自転車は 150 円、バイクは 200 円です。

■ 自転車放置整理区域

入間市内の 4 つの駅（武蔵藤沢駅・入間市駅・仏子駅・元加治駅）のまわりでは、「自転車放置整理区域」と呼ばれる区域があります。この区域の道などに放置した自転車や 50cc バイクは、市が撤去して保管場所で保管します。自転車やバイクの持ち主は、保管場所へ行って自分の自転車やバイクを引き取らなければなりません。この時保管料として自転車は 1,000 円、バイクは 2,000 円を払わなければなりません。

問い合わせ：交通防犯課

Warning Sticker

Advertencia

自行车违章警告牌

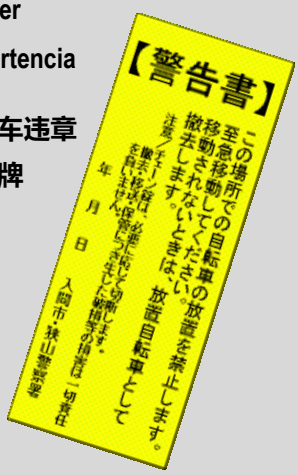

TRAFIC RULES FOR BIKE

- Observes traffic lights and signs
- Ride left on the street. You can ride the sidewalk only as exceptional cases.
- Pedestrians go first on the sideway.
- Have your children wear a helmet while riding a bicycle (mandatory for children under 13)
- Bicycle liability insurance is mandatory in Saitama.

BICYCLE PARKING LOTS

Park your bike in a designated bike parking lot. The City has bike parking lots near Musashi Fujisawa Station, Iruma-shi Station, Bushi Station, Motokaji Station and Kaneko Station. Only the bike parking facility near the south exit of Iruma-shi Station charges a fee: monthly (for bicycles 2,200 yen for 1st floor, 1,800 yen for 2nd floor and 500 yen for the rooftop; and for 50cc motorbikes 3,500 yen) and daily (150 yen for bicycles and 200 yen for 50cc motorbikes).

BICYCLE CONTROL AREA

In the City, the area around the four stations (Iruma-shi, Bushi, Musashi Fujisawa, and Motokaji), is called 'Bicycle Control Area.' Bicycles and 50cc motorbikes left on the streets in these areas may be taken away at any time and taken to a storage area (hokan basho). The owners need to go to the storage area and pay a fee to pick up their bicycle or motorbike. The fee for bicycles is 1,000 yen, and for 50cc motorbikes is 2,000 yen.

Inquiries: Kotsu Bohan-ka (Section for Traffic and Crime Control)

REGLAS DE TRAFICO PARA BICICLETAS

- Observe tráfico, luces y señales
- Maneje de lado izquierdo en la calle. Puede manejar por la acera sobre la acera solo en casos excepcionales.
- Los peatones van primero en la lateral.
- Haga que sus hijos usen un casco mientras andan en bicicleta (obligatorio para niños menores de 13 años).
- Seguro de responsabilidad de la bicicleta es obligatorio en Saitama.

ESTACIONAMIENTO DE BICICLETAS

Estacione su bicicleta en lugares adecuados. La ciudad tiene preparados lugares para estacionar su bicicleta cerca de la estación de Musashi Fujisawa, estación de Iruma shi, estación de Bushi, estación de Motokaji y la estación de Kaneko. Solamente el estacionamiento cerca de la salida sur de la estación de Iruma tiene precio (para bicicletas 2,200 yenes para el 1er piso, 1,800 yenes para el segundo piso y 500 yenes para la planta alta, y 3,500 yenes por motocicletas de 50cc) y diarios (150 yenes para bicicletas y 200 yenes para motocicletas de 50cc).

AREA DE CONTROL DE BICICLETAS

En la ciudad, el área alrededor de las cuatro estaciones (Iruma shi, Bushi, Musashi Fujisawa y Motokaji), son llamadas “Área de control de Bicicletas”. Bicicletas y motocicletas mayores de 50cc estacionadas en las calles, pueden ser retiradas después de cierto tiempo por la autoridad de la ciudad y llevadas a lugares de almacenaje (Hokan Basho). Los propietarios necesitan ir a recoger sus bicicletas o motocicletas al área de almacenaje y pagar una cuota de almacenamiento de 1,000 yenes, y para las motocicletas mayores de 50cc es de 2,000 yenes.

Consultas: Kotsu Bohan ka (Sección de control de Tráfico y Crimen)

Luật giao thông khi điều khiển xe đạp

- Tuân thủ đèn tín hiệu và các biển báo
- Đi bên trái đường, chỉ có thể đi xe đạp trên đường dành cho người đi bộ tại các đoạn đường cho phép.
- Khi đi xe trên đường đi bộ phải nhường đường cho người đi bộ
- Trẻ em phải đội mũ bảo hiểm khi điều khiển xe đạp (bắt buộc đối với trẻ dưới 13 tuổi)
- Ở tỉnh Saitama, tham gia bảo hiểm xe đạp là nghĩa vụ

Bãi đỗ xe đạp

Hãy đỗ xe ở khu vực đỗ xe qui định. Thành phố có các bãi để xe đạp gần các ga Musashi Fujisawa, Iruma-shi, Bushi, Motokaji, Kaneko. Trong đó chỉ có bãi đỗ xe ở cửa nam của ga Iruma-shi là mất phí. Phí gửi xe đạp ở tầng 1 là 2,200 yên/tháng, tầng 2 là 1,800 yên/tháng, tầng thượng là 500 yên/tháng, xe máy dung tích 50cc là 3500 yên. Phí gửi 1 ngày là 150 yên đối với xe đạp, xe máy là 200 yên.

Khu vực xử lý xe để sai quy định

Trong thành phố, quanh 4 ga (ga Musashi Fujisawa, Iruma-shi, Bushi, Motokaji) có khu vực được gọi là “khu vực xử lý xe để sai quy định”. Thành phố sẽ tịch thu và mang tới nơi bảo quản đối với những xe đạp và xe máy dung tích 50cc để bừa bãi trên đường. Chủ sở hữu phương tiện phải đến nơi bảo quản để làm thủ tục lấy lại xe. Và phải thanh toán phí bảo quản là 1,000 yên đối với xe đạp, 2,000 yên đối xe máy.

Giải đáp thắc mắc: Kotsu Bohan-ka (Ban phòng chống tội phạm giao thông)

自行车的交通规则

- 根据交通信号、道路标识通行
- 车路左侧通行，步行道允许骑行特殊情况时可在步行道上骑行。
- 步行道骑行时，行人优先。
- 儿童乘自行车时，需戴头盔（未满 13 岁为义务性规则）
- 埼玉县义务规定需加入自行车损害保险

自行车停车场

自行车要停放在规定的场所。市政府在电车站附近设有自行车停车场。其中只有入间市南口的停车场是收费的。自行车月收费为：一层 2,200 日元 ;二层 1,800 日元 ;屋顶 500 日元。轻骑为 3,500 日元。如果只停放一天，自行车是 150 日元，轻骑是 200 日元。

自行车停放整理区域

入间市的 4 个电车站 (武藏藤泽站、入间市站、佛子站、元加治站) 的周围，均有叫做“自行车停放整理区域”的场地。在这些场地的道路上，若停放自行车、排气量在 50cc 以下的摩托车 (轻骑) 的话，市里有关部门就会把它们搬倒专门保管处去保管。自行车、轻骑的车主必须自己去专门保管处取车，同时必须交纳保管费，自行车为 1,000 日元、轻骑为 2,000 日元。

咨询：交通防犯科

所得税　Income Tax

所沢税務署

Tokorozawa Taxation Office
Oficina de impuestos de Tokorozawa
Phòng thuế Tokorozawa
所沢市並木1-7

☎04-2993-9111

西武新宿線航空公園駅から歩いて５分、所沢市役所そば

5-minute walk from Koku Koen Station on Seibu Shinjuku Line, near Tokorozawa City Office

Caminando a 5 minutos de la estación de Koku koen en la línea Seibu Shinjuku, cerca de la oficina de Tokorozawa

Cách ga Koku Koen của tuyến Seibu Shinjuku 5 phút đi bộ, cạnh tòa thị chính thành phố Tokorozawa.

日本で収入を得ている人は、所得税を支払わなければなりません。所得税額は、実際の収入をもとに、様々な控除を考慮して計算します。

■所得税の納め方

会社などで働いている人は、ふつう会社が毎月の給料から所得税を差し引いて、代わりに納めます（「源泉徴収」といいます）。また、年末調整といって、会社に家族や生命保険の情報を出すと、会社が代わりに課税所得を計算し、税額をすべて調整してくれます。

■源泉徴収票　Gensen Choshuhyo

会社が税額を計算して、給料から所得税を差し引いた証明が、源泉徴収票と呼ばれる紙です。毎年 1 月に前の年の分が会社から出されるので、必ずもらって保管してください。

■確定申告　Kakutei Shinkoku

所得税の源泉徴収をされていない人や、1 年の途中で仕事をやめたなどで年末調整を受けなかった人は、2 月 16 日から 3 月 15 日の間に税務署に確定申告をして、税額を特定しなければなりません。

医療費がたくさんかかった人、家をローンで買った人などは、確定申告で税金が返ってくる場合があります。色々なケースで違うので、外国人相談窓口で相談してください。疑問にお答えして、申告書の作成のお手伝いをします。

■海外の扶養家族　Fuyo Kazoku

日本国外にいる扶養家族については、家族関係を証明する書類（たとえば、出生証明書）とその日本語訳と、送金を証明する書類（送付人と受取人と名前と送金額と送金日のわかるもの）を提出しなければなりません。

Everyone who has an income in Japan must pay income tax. The amount of income tax is calculated based on the actual income amount in view of various deductions.

WAYS OF PAYING INCOME TAX

Those who receive salaries usually have their income tax withheld directly from their monthly salary by their company (Gensen Choshu). The company also adjusts all tax amounts at the end of year (nenmatsu chosei), using information you provide on such as family dependents and life insurance premium.

PROOF OF TAX WITHHOLDING

A piece of paper called Gensen Choshuhyo (proof of tax withholding) is an official statement that income tax has been calculated and withheld from your salary by your company. This statement is issued by your employer in January for income you received in the previous year. Make sure you receive one each year and keep it on file.

FINAL TAX RETURN

If you have not had income tax withheld by an employer or if you have missed the year-end adjustment, for example because you quit your job in the middle of year, then you need to file a tax return between February 16 and March 15 to identify the amount.

If you had a large medical expense, or bought a house with a loan, or for other situations, part of your withheld income tax may be refunded. Many factors can affect requirements for filing final returns. We advise you to come to the Information Desk for Foreign Residents and we will be glad to answer your questions and help you with your forms.

OVERSEAS DEPENDENTS

For overseas dependents tax exemption, you need to submit documents to prove family relationship (e.g. birth certificates) with a Japanese translation and a document to prove remittance with names of the remitter and the receiver and the amount and date of remittance.

Todos los que tienen ingresos en Japon deben pagar el impuesto sobre la renta. El monto del impuesto a la renta se calcula en función del monto del ingreso real en vista de las diversas deducciones.

FORMAS DE PAGAR EL IMPUESTO SOBRE LA RENTA.

Aquellos que reciben salarios generalmente tienen su impuesto sobre la renta retenido directamente de su salario mensual por su compañía (Gensen Choshu). La empresa también ajusta todos los montos de impuestos al final del año (Nenmatsu Choosei), utilizando la información que usted proporciona, como los familiares a cargo y la prima del seguro de vida.

PRUEBA DE RECUPERACION DE IMPUESTOS.

Un pedazo de papel llamado Gensen Choshu hyo (prueba de retención de impuestos) es una declaración oficial en el que el impuesto sobre la renta ha sido calculado y retenido de su salario por su compañía. Esta declaración es emitida por su empleador en enero para los ingresos que recibió el año anterior. Asegúrese de recibir uno cada año y guárdelo en el archivo.

DEVOLUCION FISCAL FINAL.

Si no le ha sido retenido el impuesto sobre la renta por su empleador o si no ha realizado el ajuste de fin de año, por ejemplo, porque renuncio a su trabajo a mediados del año, debe presentar una declaración de impuestos entre el 16 de febrero y el 15 de marzo para identificar la cantidad. Si tuvo un gasto medico grande, o compro una casa con un préstamo, o para otras situaciones, una parte de su impuesto a la renta retenido puede ser reembolsado. Muchos factores pueden afectar los requisitos para la presentación de declaraciones finales. Le recomendamos que acuda a la oficina de información para residentes extranjeros y con gusto responderemos sus preguntas y le ayudaremos con sus formularios.

DEPENDIENTES EN EL EXTRANJERO.

Para la exención de impuestos de los dependientes en el extranjero, debe presentar documentos para probar la relación familiar (certificados de nacimiento) con traducción al japonés y comprobante de envió con remitente, destinatario, cantidad y fecha de envió

Tất cả những người có thu nhập tại Nhật Bản phải đóng thuế thu nhập. Tiền thuế được tính dựa trên mức thu nhập thực tế và sau khi xét một số hình thức khấu trừ

Cách nộp thuế thu nhập

Thông thường, đối với những người đi làm, công ty sẽ trừ tiền thuế thu nhập từ lương hàng tháng (còn gọi là “Gensen choshu”). Ngoài ra, công ty sẽ cũng sẽ tính tổng số tiền thuế thu nhập và điều chỉnh cho bạn vào cuối năm (được gọi là “Nenmatsu chosei”) nếu bạn nộp cho công ty các giấy tờ thông tin liên quan tới người phụ thuộc trong gia đình hoặc bảo hiểm sinh mạng.

Giấy thuế khấu trừ tại nguồn (Gensen choshu-hyo)

Giấy thuế khấu trừ tại nguồn (được gọi là Gensen Choshu-hyo) là giấy chứng minh tổng số tiền thuế thu nhập mà công ty đã tính và trừ vào lương. Vào tháng 1 hàng năm, công ty sẽ cấp giấy này, hãy giữ cẩn thận.

Kê khai thuế

Những người không được khấu trừ thuế thu nhập tại nguồn hoặc người không được điều chỉnh thuế cuối năm do bỏ việc giữa chừng trong năm, phải làm thủ tục kê khai thuế cho cục thuế trong khoảng từ ngày 16 tháng 2 đến ngày 15 tháng 3 để xác định rõ số tiền thuế cần đóng.

Người phải chịu nhiều chi phí chữa trị bệnh, người mua nhà bằng hình thức vay lãi, hoặc một số trường hợp khác có thể được hoàn thuế nếu làm làm thủ tục kê khai thuế. Tùy trường hợp khác nhau nên hãy đến cửa sổ tư vấn cho người nước ngoài để được tư vấn, giải đáp thắc mắc cũng như hỗ trợ làm thủ tục kê khai thuế.

Gia đình phụ thuộc ở nước ngoài

Đối với người có gia đình phụ thuộc sống ngoài Nhật Bản, phải nộp giấy chứng minh mối quan hệ gia đình (vd: giấy khai sinh) và bản dịch tiếng Nhật, giấy chứng nhận gửi tiền (có ghi rõ tên người gửi, người nhận, số tiền gửi và ngày gửi)

在日本有收入的人，就必需交付所得税。所得税额是根据实际收入在各种减免控除后得出的金额。

所得税纳税人

在公司等上班的人，一般公司会代替本人直接从每月工资中控除上交。另外，在年末调整中如提供家人的生命保险等资料，公司帮助计算课税所得，将税额重新调整。

源泉征收票（预扣税款收据）

公司预算员工的税额后直接从工资中扣除税金的一张收据就叫源泉征收票。每年 1 月公司会发放前一年的预扣税额收据，请妥善保管。

确定申告（报税）

无所得税源泉征收票（预扣税款收据）或上一年中途辞职，年末未能调税的人需在 2 月 16 日至 15 日向税务局自己申报并确定税额。

医疗费巨多或买房贷款的家庭等税申报后有可能会收到退税款。申报情况各种各样，有疑问敬请咨询外国人咨询窗口。可根据您的疑问帮您申报。

海外抚养家属

如在日本国外有抚养家属，需提交证明家属关系的出生证明及日语翻译、国际汇款证明（需记载汇款人及收款人姓名及汇款金额、日期）。

その他の税　Other Taxes

■住民税

住民税は市民税と県民税のことで、毎年 1 月 1 日現在、市内に住んでいる人が納めます。税額は、一律の均等割と、前年の所得に応じてかかる所得割の合計です。勤務先が毎月の給料から住民税を引いて納めていない場合は、個人で納める必要があります。納付書が送られてきた人は、6 月・8 月・10 月・1 月のそれぞれの期限までに納めてください。

■固定資産税・都市計画税

固定資産税は市内に土地・家屋・償却資産を所有している人に課税されます。また、土地・家屋を市街化区域内に所有されている人は、合わせて都市計画税が課税されます。5 月・7 月・12 月・2 月のそれぞれの期限までに納めてください。

■自動車税・軽自動車税

自動車・軽自動車・オートバイを所有している人に課税されます。毎年 5 月に納めてください。なお、自動車税は県税で、入間市役所では払えません。

■国民健康保険税

国民健康保険の保険料は、保険税として市に納めます。毎年 7 月から翌年 2 月までのそれぞれの期限までに収めてください。

■市税の納付の方法

入間市に納税する税金は、市役所や銀行・郵便局、またはコンビニエンスストアに納付書を出して支払い、受領印を押してもらってください。

口座振替による納付もできます。自分の銀行・郵便局に通帳とはんこ（口座開設に使ったもの）と「入間市市税口座振替依頼書」を持って申し込みます。一度依頼すれば、納期ごとに自動的に口座から支払われます。

■土曜納税相談

平日に市役所に行きにくい人のために、年に数回土曜日に、税金の納付についての相談を受けています。税金の納付ができるほか、やむを得ない理由（失業など）があるときは、納付期限の延長もできる場合があります。滞納のまま放っておかずに相談してください。

問い合わせ： 収税課

RESIDENT TAX

The resident tax consists of a municipal tax and a prefectural tax. It is collected by the city in which a taxpayer resides as of January 1 of the current year. The amount of resident tax is the sum of a flat tax plus a tax calculated according to the income of the resident in the previous year. If your resident tax is not paid through a monthly payroll withholding by the employers, you need to pay in person. Those who receive a bill need to pay it by the due dates in June, August, October and January.

PROPERTY/TOWN PLANNING TAX

Property tax is levied on property such as lands, houses and depreciable assets in the City. When the property is in designated urban areas, town planning tax is also levied. The value is reflected in the amount of the tax charged. Payment must be made by the due dates in May, July, December and February.

AUTOMOBILE TAX & LIGHT CAR TAX

Only those who own vehicles such as cars, light cars and/or motorcycles must pay these taxes. Payment must be made in May. Note that ordinary vehicle tax (prefectual tax) is not payable at City Office.

NATIONAL HEALTH INSURANCE TAX

The National Health Insurance premium is collected by the City as the National Health Insurance Tax. Pay by the due dates every month from July to February next year.

HOW TO PAY CITY TAX BILLS

To make a payment of city taxes, bring the bill to a bank, a post office or a convenience store, and have the applicable sheet stamped.

You can choose account transfer payment. Apply to your bank/post office with your bankbook, hanko seal (one used to open your account) and an Application Form for Accunt Transfer for City Taxes. Once you have registered, taxes are paid from your account on every due day automatically.

SATURDAY TAX PAYMENT CONSULTATION

Several times a year, City opens a tax consultation counter on Saturdays for those who have difficulty visiting City Office on weekdays. You can pay city taxes or may be allowed an extension of time for payment when you have an unavoidable reason (e.g. unemployment). It is very important not to leave your tax unpaid.

Inquiries: Shuzei-ka (Section for Tax Collection)

IMPUESTOS DE RESIDENCIA

El impuesto de residencia consiste en un impuesto municipal y un impuesto de prefectura. Es recaudado por la ciudad en la que reside el contribuyente a partir del 1º de enero del año en curso. El monto del impuesto de residente es la suma de un impuesto fijo mas un impuesto calculado de acuerdo con los ingresos del residente en el año anterior. Si su impuesto de residencia no se paga a través de una retención de nomina mensual por parte de los empleadores, debe pagar en persona. Aquellos que reciben una cuenta necesitan pagarla por las fechas de vencimiento: junio, agosto, octubre y enero.

IMPUESTO SOBRE LA PROPIEDAD MUNICIPAL Y EL IMPUESTO DE PLANIFICACION DE LA CIUDAD

El impuesto a la propiedad se aplica a la propiedad, como tierras, casas y bienes depreciables en la Ciudad. Cuando la propiedad está en áreas urbanas designadas, también se aplica el impuesto de planificación urbana. El valor se refleja en el importe del impuesto cargado. El pago debe hacerse por fechas de vencimiento: mayo, julio, diciembre y febrero.

IMPUESTOS DE AUTOMOVIL E IMPUESTOS DE COCHES LIGEROS

Solo aquellos que poseen vehículos tales como automóviles, automóviles livianos y/o motocicletas deben pagar estos impuestos. El pago debe hacerse en mayo. Tenga en cuenta que el impuesto de vehículo ordinario (Imp. Prefectural) no se paga en la oficina de la Cd.

IMPUESTO DEL SEGURO NACIONAL DE SALUD

La ciudad cobre la prima del Seguro Nacional de Salud como el Impuesto Nacional de Seguro de Salud. Pague en las fechas de vencimiento todos los meses de julio a febrero del próximo año.

COMO PAGAR LAS CUENTAS DE IMPUESTOS DE LA CIUDAD

Para hacer un pago de los impuestos municipales, lleve la factura a un banco, a una oficina de correos o a una tienda de conveniencia; Puede elegir el pago por transferencia de cuenta. Solicite a su banco/ oficina postal con su libro de banco, el Sello de Hanko (uno que se usa para abrir su cuenta) y un formulario de solicitud de transferencia contable para impuestos municipales. Una vez que se haya registrado, los impuestos se pagan desde su cuenta en cada dia de vencimiento.

CONSULTA DE PAGO DE IMPUESTOS EN SABADO

Varias veces al año, la ciudad abre una oficina de consultas de impuestos los sábados para aquellos que tienen dificultades para visitar la Oficina de la Ciudad entre semana. Puede pagar impuestos municipales o se le puede otorgar una extensión de tiempo para el pago cuando tenga una razón inevitable (por ejemplo, desempleo). Es muy importante no dejar de pagar su impuesto.

Consultas: Shuzei-ka (Sección de Recaudación de Impuestos)

Thuế cư trú

Thuế cư trú bao gồm thuế thành phố và thuế tỉnh. Người sống trong thành phố vào thời điểm ngày 1 tháng 1 hàng năm phải đóng thuế này. Số tiền thuế cư trú là tổng của thuế suất bình quân và thuế được tính dựa trên thu nhập của năm trước. Trường hợp nơi bạn làm không trừ tiền thuế cư trú từ lương hàng tháng thì bạn phải tự đóng. Những người nhận được phiếu thanh toán gửi đến nhà phải nộp đúng thời hạn vào các kỳ tháng 6, tháng 8, tháng 10, và tháng 1.

Thuế tài sản/ thuế qui hoạch đô thị

Những người sở hữu đất, nhà, hoặc tài sản chuộc lại trong thành phố sẽ bị đánh thuế tài sản. ngoài ra, những người sở hữu đất hoặc nhà trong khu vực đô thị hóa sẽ bị đánh thuế qui hoạch đô thị. Nộp thuế này phải nộp đúng thời hạn vào các kỳ tháng 5, tháng 7, tháng 12 và tháng 2.

Thuế ô tô/ thuế ô tô hạng nhẹ

Đánh thuế những người sở hữu ô tô, ô tô hạng nhẹ, xe máy. Phải đóng thuế vào tháng 5 hàng năm. Hơn nữa thuế ô tô là thuế tỉnh , không thể trả ở tòa thị chính Iruma.

Thuế bảo hiểm sức khỏe quốc dân

Tiền bảo hiểm sức khỏe quốc dân được thành phố thu như thuế bảo hiểm. Phải đóng đúng thời hạn từ tháng 7 năm trước đến tháng 2 năm sau.

Cách đóng thuế thành phố

Để đóng tiền thuế cho thành phố Iruma, hãy mang phiếu thanh toán tới tòa thị chính, ngân hàng, bưu điện, hoặc cửa hàng tiện lợi nộp tiền và được đóng dấu biên nhận vào hóa đơn.

Có thể thanh toán bằng cách chuyển khoản ngân hàng.Hãy mang sổ tài khoản ngân hàng, bưu điện của mình và con dấu (con dấu đã dùng để mở tài khoản ngân hàng) và[Giấy yêu cầu chuyển khoản tự động thuế thị dân thành phố Iruma] để đăng ký.Chỉ cần yêu cầu một lần thì đến mỗi kỳ hạn nộp thuế ngân hàng sẽ tự động chuyển khoản để chi trả.

Tư vấn nộp thuế vào thứ 7

Tòa thị chính mở cửa vài lần vào thứ 7 trong năm, để tư vấn về việc nộp thuế cho những người không thể đến vào ngày thường. Bạn có thể nộp tiền thuế, hoặc có thể hoãn thời hạn nộp nếu có lý do bất khả kháng (ví dụ thất nghiệp). Tuyệt đối không kéo dài thời gian hoãn nộp thuế mãi mà hãy đến tư vấn tại tòa thị chính.

Giải đáp thắc mắc: shuzei-ka (Ban thuế vụ)

住民税

住民税是指市民税和县民税，每年1月1日目前 所住在本市的人需缴纳的税。税额是用平均税额比率并根据前一年的收入所核算出的所得比例金额。收到纳税通知的人，请在６月・８月・10月・１月各期限内缴纳。

固定资产税 都市计划税

固定资产税是向本市有土地、房屋、买却资产的人征收的税。

另外，在市街化区域内有土地、房屋的人也要被征收都市计划税。请在５月 ・7月・ 12月・ 2月各期限内缴纳。

机动车税 轻型机动车税

是机动车 轻型机动车 摩托车据有者所要缴纳的税。请在５月缴纳。但是，机动车税是县级税，不能在入间市市政府缴纳。

国民健康保险税

国民健康保险的保险金款，作为保险税向市缴纳。请在每年７月到第二年２月的各期限内缴纳。

市税的缴纳方法

向入间市缴付的税金可持缴费通知单在市政府、银行、邮局、便利店缴付并请盖章自留收据。

也可办理转账汇款。持本人银行邮局的账本及印章（开账户时所用印章）和「入间市市税汇款单」办理申请手续。申请后，纳税日会自动转账。

周六纳税咨询

为平时工作日去不了市政府的人，一年内特意开设数次周六纳税咨询日。除缴纳税款外，也可办理因特殊理由（失业等）给予纳税延期。千万不可拖延纳税，有困难请先咨询。

咨询：收税科

●企画・翻訳スタッフ
英　　語：中林 敦子
スペイン語：田中 パトリシア
中　国　語：比留間海萍
ベトナム語：ウォン ティ ホアン
ブイ デイン ザップ

新・生活ガイド いるま《５カ国語版》
第１版●2005 年 3 月発行
第４版●2019 年 6 月発行

編集・発行●入間市・入間市国際交流協会

*本ガイドにおいて日本語の内容と各国語の内容とに差異がある場合、日本語の内容が優先するものとする。